

**BẢNG ĐIỂM THI MÔN: PHÁP LUẬT KT-K13- KỲ2, 2025-2026**

STT	Mã SV	Họ đệm	tên	Ngày sinh	Lớp	Số BD	Mã đề	Điểm	Ghi chú
1	1301010673	Hà Phương	An	11/11/2007	TC13A	000001	840	0	01(BB)
2	1301010682	Hà Hoàng	Anh	27/03/2007	TC13A	000002	715	4.8	01
3	1301011864	Lại Văn	Anh	21/11/2007	TC13A	000003	603	5.2	01
4	1301011869	Nguyễn Đỗ Mai	Anh	23/06/2007	TC13A	000004	594	6.0	01
5	1301011873	Nguyễn Thị Mai	Anh	20/01/2007	TC13A	000005	481	4.6	01
6	1201011175	Nguyễn Thị Phương	Anh	11/08/2006	TC13A	000006	376	5.2	01
7	1301010694	Quản Nguyễn Quỳnh	Anh	09/12/2007	TC13A	000007	269	5.8	01
8	1301010696	Vũ Tiến	Anh	12/12/2006	TC13A	000008	137	6.6	01
9	1301011877	Lưu Minh	Ánh	14/06/2007	TC13A	000009	840	4.8	01
10	1301010698	Nguyễn Ngọc	Ánh	10/10/2007	TC13A	000010	715	5.0	01
11	1301011883	Nguyễn Ngọc	Châm	21/12/2007	TC13A	000011	603	5.0	01
12	1301011495	Đỗ Bảo	Châu	31/08/2007	TC13A	000012	594	4.2	01
13	1301012040	Hoàng Mai	Chi	05/12/2007	TC13A	000013	481	5.4	01
14	1301010709	Phạm Thị Hà	Chi	11/09/2007	TC13A	000014	376	4.6	01
15	1301010711	Nguyễn Quang	Cường	22/01/2004	TC13A	000015	269	6.4	01
16	1301011889	Vũ Hồng	Đức	22/11/2007	TC13A	000016	137	4.8	01
17	1301010730	Đoàn Thị Phương	Dung	02/09/2007	TC13A	000017	840	6.2	01
18	1301011891	Đào Xuân	Dương	25/11/2007	TC13A	000018	715	6.6	01
19	1301010736	Nông Thùy	Dương	20/10/2006	TC13A	000019	603	2.4	01
20	1301010741	Lưu Hương	Giang	25/07/2007	TC13A	000020	594	4.4	01
21	1301010743	Nguyễn Thị Châu	Giang	25/11/2007	TC13A	000021	481	4.0	01
22	1301010744	Nguyễn Thị Trà	Giang	24/02/2007	TC13A	000022	376	5.0	01
23	1301010746	Phạm Thị Hà	Giang	04/04/2007	TC13A	000023	269	5.0	01
24	1301010752	Đặng Nguyễn Bảo	Hân	13/06/2007	TC13A	000024	137	4.6	01
25	1301011897	Hoàng Thị Kim	Hiền	15/10/2007	TC13A	000025	840	6.4	01
26	1301010758	Đỗ Phương	Hoa	28/08/2005	TC13A	000026			01
27	1301010761	Phạm Quang	Hùng	21/08/2007	TC13A	000027	715	4.2	01
28	1301010764	Mạc Thị Quỳnh	Hương	20/12/2007	TC13A	000028	603	3.8	01
29	1301011906	Đỗ Quang	Huy	21/02/2007	TC13A	000029			01
30	1301010776	Nguyễn Trần Khánh	Huyền	18/05/2006	TC13A	000030	594	7.8	01
31	1301011911	Lê Duy	Kỳ	22/11/2005	TC13A	000031	481	4.2	01
32	1301011912	Bùi Khánh	Linh	30/10/2006	TC13A	000032	376	4.0	01
33	1301011914	Hoàng Diệu	Linh	17/11/2004	TC13A	000033	840	5.6	01
34	1301012026	Ngô Quốc	Linh	03/07/2007	TC13A	000034	715	4.8	01
35	1301011916	Nguyễn Diệu	Linh	21/04/2007	TC13A	000035	603	4.2	01
36	1301010795	Nguyễn Ngọc	Linh	04/11/2007	TC13A	000036	594	4.2	01
37	1301010801	Phạm Yên	Linh	11/09/2007	TC13A	000037	481	4.2	01
38	1301010804	Võ Thị Thảo	Linh	04/05/2007	TC13A	000038	376	4.0	01
39	1301011921	Vũ Thị Khánh	Ly	13/08/2007	TC13A	000039	269	5.6	01
40	1301011923	Nông Hồng	Mai	28/09/2006	TC13A	000040	137	6.8	01
41	1301010814	Lê Quang	Minh	29/12/2007	TC13A	000041	840	4.8	01
42	1301010819	Lưu Thị Trà	My	26/07/2007	TC13A	000042	715	5.6	01
43	1301010826	Nguyễn Thị Hoàng	Ngân	21/09/2007	TC13A	000043	603	6.6	01

STT	Mã SV	Họ đệm	tên	Ngày sinh	Lớp	Số BD	Mã đề	Điểm	Ghi chú
44	1301011935	Lưu Thị Hồng	Ngát	11/08/2006	TC13A	000044	594	6.4	01
45	1301010833	Nguyễn Bảo	Ngọc	16/02/2007	TC13A	000045	481	4.8	01
46	1301010837	Đình Trung	Nhật	07/12/2007	TC13A	000046	376	4.4	01
47	1301010839	Doãn Yên	Nhi	30/05/2007	TC13A	000047	137	4.8	01
48	1301011941	Võ Thị Hồng	Phúc	03/04/2007	TC13A	000048	840	3.6	01
49	1301012038	Nguyễn Văn	Quang	26/01/2007	TC13A	000049	715	6.0	01
50	1301010856	Đặng Thúy	Quỳnh	01/02/2007	TC13A	000050	603	5.6	01
51	1301010870	Nguyễn Phúc	Thanh	27/06/2007	TC13A	000051	594	4.2	01
52	1301010874	Chu Thanh	Thảo	29/06/2007	TC13A	000052	269	4.4	01
53	1301010883	Quách Thị	Thảo	27/08/2007	TC13A	000053	481	7.2	01
54	1301010885	Vũ Thị Thu	Thảo	06/04/2006	TC13A	000054	376	3.2	01
55	1301011951	Bùi Anh	Thư	06/10/2007	TC13A	000055	269	4.4	01
56	1301010894	Trần Nguyễn Hồng	Thương	28/01/2007	TC13A	000056	137	4.2	01
57	1301010895	Nguyễn Diệu	Thúy	14/03/2007	TC13A	000057	840	6.6	01
58	1301011956	Đặng Thị Thủy	Trâm	12/04/2007	TC13A	000058	715	5.6	01
59	1301010899	Đặng Quỳnh	Trang	30/08/2007	TC13A	000059			01
60	1301010902	Nguyễn Thùy	Trang	13/01/2007	TC13A	000060	603	5.8	01
61	1301011987	Phạm Thị Huyền	Trang	18/08/2007	TC13A	000061	594	5.0	01
62	1301012039	Trịnh Đức	Trong	20/11/2007	TC13A	000062	481	7.8	01
63	1301011637	Vũ Hoàng	Trung	22/08/2007	TC13A	000063	376	7.8	01
64	1301010913	Nguyễn Trọng	Tú	25/08/2004	TC13A	000064	269	4.8	01
65	1301012032	Nguyễn Thị	Tuyết	23/09/2007	TC13A	000065			01
66	1301010921	Đoàn Quốc	Việt	25/12/2007	TC13A	000066	840	3.4	01
67	1301010926	Lăng Hải	Vy	22/09/2007	TC13A	000067	715	6.6	01
68	1301010928	Nguyễn Thị	Xuân	18/12/2007	TC13A	000068	603	5.8	01
69	1301010676	Bùi Hoàng Quang	Anh	10/12/2007	TC13B	000069	594	4.2	02
70	1301010679	Đào Minh	Anh	27/11/2007	TC13B	000070	481	6.4	02
71	1301011863	Đào Việt	Anh	23/05/2007	TC13B	000071	376	3.6	02
72	1301010684	Hoàng Tuấn	Anh	14/08/2007	TC13B	000072	269	5.6	02
73	1301010685	Lương Ngô Phương	Anh	15/11/2007	TC13B	000073	137	4.6	02
74	1301010688	Nguyễn Như Duy	Anh	17/10/2007	TC13B	000074			02
75	1301010690	Phạm Việt	Anh	27/11/2007	TC13B	000075	840	5.8	02
76	1301011875	Trần Kiều	Anh	10/05/2007	TC13B	000076	715	5.4	02
77	1301010697	Nguyễn Ngọc	Ánh	08/04/2007	TC13B	000077	603	6.2	02
78	1301010699	Phùng Minh	Ánh	01/12/2007	TC13B	000078			02
79	1301010705	Phạm Thị Ngọc	Châm	27/08/2007	TC13B	000079	594	7.4	02
80	1301010707	Vũ Thị Diệu	Châu	07/09/2007	TC13B	000080			02
81	1301011884	Nguyễn Thị Quỳnh	Chi	09/12/2007	TC13B	000081			02
82	1301010710	Phùng Thị Yên	Chi	19/01/2007	TC13B	000082	481	4.8	02
83	1301010726	Nguyễn Việt Anh	Đức	19/01/2007	TC13B	000083	376	5.0	02
84	1301011888	Thiều Nguyễn Minh	Đức	27/10/2007	TC13B	000084			02
85	1301010728	Vũ Xuân	Đức	27/12/2007	TC13B	000085	269	4.2	02
86	1301011755	Lê Tiên	Dũng	31/08/2007	TC13B	000086	137	5.4	02
87	1301010740	Nguyễn Thị Khánh	Duyên	27/09/2007	TC13B	000087	840	4.0	02
88	1301010742	Nguyễn Hà	Giang	23/10/2007	TC13B	000088	715	5.2	02
89	1301010745	Phạm Thị Bích	Giang	07/05/2007	TC13B	000089	603	4.0	02
90	1301010747	Phạm Văn	Giang	09/10/2007	TC13B	000090	594	6.4	02
91	1301010754	Nguyễn Thị	Hậu	17/05/2007	TC13B	000091	481	4.0	02

STT	Mã SV	Họ đệm	tên	Ngày sinh	Lớp	Số BD	Mã đề	Điểm	Ghi chú
92	1301010756	Hoàng	Trung Hiếu	24/02/2007	TC13B	000092	376	4.6	02
93	1301010760	Ngô	Văn Hoàng	06/09/2007	TC13B	000093	481	4.8	02
94	1301011904	Bàng	Việt Hưng	02/11/2007	TC13B	000094	269	5.6	02
95	1301010767	Ngô	Khánh Hường	30/09/2007	TC13B	000095	137	4.4	02
96	1301010772	Phạm	Quang Huy	24/09/2007	TC13B	000096	840	3.6	02
97	1301010778	Ngô	Đức Khải	10/07/2007	TC13B	000097	715	4.8	02
98	1301010783	Nguyễn	Đức Kiên	14/09/2007	TC13B	000098	603	5.6	02
99	1301010784	Đặng	Nguyên Lâm	20/05/2007	TC13B	000099	840	6.6	02
100	1301010787	Bùi	Thị Khánh Linh	15/06/2007	TC13B	000100	715	7.6	02
101	1301010790	Lại	Hương Linh	09/07/2007	TC13B	000101	603	5.4	02
102	1301010793	Nguyễn	Bảo Linh	29/11/2007	TC13B	000102	594	6.8	02
103	1301010798	Nguyễn	Thùy Linh	30/09/2007	TC13B	000103			02
104	1301010802	Trịnh	Hà Linh	25/12/2007	TC13B	000104	481	5.8	02
105	1301010809	Hoàng	Thị Khánh Ly	31/03/2007	TC13B	000105	376	7.0	02
106	1301011929	Phùng	Văn Nhật Minh	11/09/2007	TC13B	000106	269	5.4	02
107	1301011931	Nguyễn	Thị Trà My	18/09/2007	TC13B	000107	137	7.4	02
108	1301010827	Nguyễn	Thị Hồng Ngân	29/12/2007	TC13B	000108	840	6.2	02
109	1301010832	Bùi	Khánh Ngọc	26/07/2007	TC13B	000109	715	3.8	02
110	1301010834	Nguyễn	Bích Ngọc	13/09/2007	TC13B	000110	603	6.4	02
111	1301011936	Nguyễn	Thị Nhật	24/05/2007	TC13B	000111	594	6.2	02
112	1301011937	Phạm	Thị Bình Nhi	12/08/2007	TC13B	000112	481	5.4	02
113	1301010848	Nguyễn	Đức Phú	05/10/2007	TC13B	000113	376	6.2	02
114	1301011595	Đào	Thị Hà Phương	23/07/2007	TC13B	000114	269	5.2	02
115	1301010849	Lương	Thị Mai Phương	20/09/2007	TC13B	000115	840	5.0	02
116	1301011945	Lương	Nguyễn Diệu Quyên	30/10/2007	TC13B	000116	603	4.8	02
117	1301011947	Nguyễn	Lưu Thiên Sơn	08/12/2007	TC13B	000117	715	6.6	02
118	1301010867	Lữ	Quang Thắng	14/11/2002	TC13B	000118	137	5.8	02
119	1301010869	Huỳnh	Văn Thanh	27/09/2007	TC13B	000119	376	6.0	02
120	1301011948	Trần	Tuấn Thành	26/12/2007	TC13B	000120	481	6.4	02
121	1301010877	Lê	Vũ Thanh Thảo	08/11/2007	TC13B	000121	594	5.4	02
122	1301010884	Vũ	Thị Hương Thảo	15/06/2007	TC13B	000122	715	5.2	02
123	1301010887	Đặng	Văn Thiện	28/08/2007	TC13B	000123	840	5.8	02
124	1301010889	Phan	Hoài Thu	13/09/2007	TC13B	000124	137	5.8	02
125	1301010890	Đỗ	Anh Thư	18/11/2007	TC13B	000125	269	6.0	02
126	1301012017	Nguyễn	Hoàng Thu Thủy	05/04/2007	TC13B	000126	603	7.8	02
127	1301011958	Đàm	Thị Hà Trang	21/05/2002	TC13B	000127	594	5.6	02
128	1301010903	Phạm	Thị Huyền Trang	26/07/2007	TC13B	000128	481	4.6	02
129	1301010904	Phùng	Mai Trang	23/02/2007	TC13B	000129	376	2.8	02
130	1301011962	Trần	Huyền Trang	05/07/2007	TC13B	000130	269	5.2	02
131	1301010910	Nguyễn	Thành Trung	09/01/2007	TC13B	000131	594	4.6	02
132	1301010918	Phạm	Hà Anh Tuấn	06/07/2007	TC13B	000132	603	5.2	02
133	1301011965	Đào	Long Vũ	22/06/2007	TC13B	000133	840	6.2	02
134	1301011966	Nguyễn	Hà Vy	28/11/2007	TC13B	000134	137	6.2	02
135	1301010930	Nguyễn	Thị Hải Yến	31/01/2007	TC13B	000135	715	5.2	02
136	1301011861	Hoàng	Gia Bảo An	04/10/2007	NH13A	000136	715	4.4	03
137	1301010677	Bùi	Thị Minh Anh	12/11/2007	NH13A	000137	481	5.6	03
138	1301010680	Đinh	Huy Tuấn Anh	24/03/2007	NH13A	000138	376	5.0	03
139	1301010681	Đỗ	Đức Anh	18/07/2007	NH13A	000139	840	5.0	03

STT	Mã SV	Họ đệm	tên	Ngày sinh	Lớp	Số BD	Mã đề	Điểm	Ghi chú
140	1301011870	Nguyễn Hồng	Anh	16/08/2007	NH13A	000140	603	5.2	03
141	1301011871	Nguyễn Ngọc Quỳnh	Anh	09/12/2007	NH13A	000141	269	5.2	03
142	1301010689	Nguyễn Trương Tuấn	Anh	30/12/2007	NH13A	000142	376	4.4	03
143	1301010691	Phạm Việt	Anh	26/07/2007	NH13A	000143	594	4.2	03
144	1301010692	Phí Quang	Anh	24/12/2007	NH13A	000144	137	6.2	03
145	1301010693	Phùng Việt	Anh	01/10/2007	NH13A	000145	269	6.4	03
146	1201011582	Vũ Duy	Anh	14/04/2006	NH13A	000146	137	6.2	03
147	1301010700	Bùi Hoàng	Bách	17/08/2007	NH13A	000147			03
148	1301010702	Nguyễn Ngọc	Bích	23/12/2007	NH13A	000148	481	5.2	03
149	1301011737	Đặng Đình	Bình	19/10/2007	NH13A	000149	481	6.0	03
150	1301010703	Nguyễn Thị Thanh	Bình	11/10/2007	NH13A	000150	594	4.4	03
151	1301010704	Vũ Đức	Bình	02/11/2007	NH13A	000151	376	6.2	03
152	1301011881	Vũ Ngọc Thanh	Bình	11/04/2007	NH13A	000152	269	7.2	03
153	1301011746	Nguyễn Như	Đại	24/06/2007	NH13A	000153			03
154	1301010713	Trần Tâm	Đan	19/07/2007	NH13A	000154	840	5.4	03
155	1301010719	Chu Thị Kiều	Diễm	11/08/2007	NH13A	000155	715	5.4	03
156	1301011886	Nguyễn Khánh	Diệu	10/01/2007	NH13A	000156	481	3.8	03
157	1301010723	Lê Minh	Đức	07/07/2007	NH13A	000157	376	6.8	03
158	1301010733	Nguyễn Xuân	Dũng	09/10/2007	NH13A	000158	603	4.0	03
159	1301010734	Hoàng Thị Thùy	Dương	23/09/2007	NH13A	000159	715	7.6	03
160	1301010748	Đỗ Lê Quỳnh	Giao	13/02/2007	NH13A	000160	269	6.4	03
161	1301010751	Nguyễn Ngọc	Hà	09/03/2007	NH13A	000161	594	6.4	03
162	1301010753	Lê Ngọc	Hân	24/06/2007	NH13A	000162	603	9.0	03
163	1301010755	Nguyễn Văn	Hậu	24/08/2007	NH13A	000163	594	7.8	03
164	1301010757	Nguyễn Thái	Hiếu	30/08/2007	NH13A	000164	603	5.4	03
165	1301010765	Trần Thị Tuyết	Hương	17/08/2007	NH13A	000165	137	6.6	03
166	1301010766	Trần Thu	Hương	16/03/2007	NH13A	000166	840	4.8	03
167	1301010770	Trịnh Thu	Hường	15/02/2007	NH13A	000167	715	5.4	03
168	1301010773	Võ Lê	Huy	10/12/2007	NH13A	000168	840	5.4	03
169	1301011908	Nguyễn Khánh	Huyền	20/01/2007	NH13A	000169	840	6.4	03
170	1301010780	Trần Vân	Khang	31/08/2007	NH13A	000170	715	4.8	03
171	1301010781	Phạm Văn Quốc	Khánh	02/09/2007	NH13A	000171	603	6.0	03
172	1301011913	Chu Ngô Gia	Linh	12/02/2007	NH13A	000172	594	5.2	03
173	1301010791	Lê Mai	Linh	14/08/2007	NH13A	000173	481	4.2	03
174	1301010792	Lê Thùy	Linh	13/06/2007	NH13A	000174	376	9.0	03
175	1301011972	Nguyễn Hà	Linh	28/02/2007	NH13A	000175	269	7.6	03
176	1301010794	Nguyễn Khánh	Linh	09/08/2007	NH13A	000176	137	4.8	03
177	1301010800	Nguyễn Thủy	Linh	29/05/2007	NH13A	000177	840	5.0	03
178	1301010807	Nguyễn Thành	Long	01/11/2007	NH13A	000178	715	5.2	03
179	1301011922	Nguyễn Hiền	Mai	09/07/2007	NH13A	000179	603	4.0	03
180	1301010813	Lê Hữu Quang	Minh	11/11/2007	NH13A	000180	594	4.0	03
181	1301010816	Đỗ Thị Hà	My	15/03/2006	NH13A	000181	481	6.0	03
182	1301011933	Lê Lê	Na	09/12/2007	NH13A	000182	376	5.8	03
183	1301010822	Khúc Thị Quỳnh	Nga	03/06/2004	NH13A	000183	269	7.2	03
184	1301010823	Phạm Quỳnh	Nga	28/12/2006	NH13A	000184	603	6.2	03
185	1301011995	Nguyễn Hạnh	Ngân	09/12/2007	NH13A	000185	594	4.4	03
186	1301010831	Lê Minh	Nghĩa	14/07/2007	NH13A	000186	481	4.6	03
187	1301010835	Vũ Minh	Ngọc	14/11/2007	NH13A	000187	376	5.0	03

STT	Mã SV	Họ đệm	tên	Ngày sinh	Lớp	Số BD	Mã đề	Điểm	Ghi chú
188	1301010843	Nguyễn	Như Ý	18/09/2007	NH13A	000188	269	8.0	03
189	1301012037	Lê Hà	Phuong	04/12/2007	NH13A	000189	137	4.4	03
190	1301011944	Lò Lan	Phuong	01/03/2007	NH13A	000190	840	4.6	03
191	1301011597	Nguyễn Thị Minh	Phuong	21/12/2007	NH13A	000191	715	6.8	03
192	1301010852	Tường Thị Hà	Phuong	16/11/2007	NH13A	000192	603	7.6	03
193	1301011472	Phạm Minh	Quân	26/08/2007	NH13A	000193	594	4.8	03
194	1301010858	Nguyễn Hương	Quỳnh	15/05/2007	NH13A	000194	481	4.2	03
195	1301010859	Nguyễn Thị Như	Quỳnh	01/03/2007	NH13A	000195	376	7.2	03
196	1301010860	Nguyễn Thị Như	Quỳnh	28/09/2007	NH13A	000196	269	5.8	03
197	1301010862	Trương Như	Quỳnh	08/10/2007	NH13A	000197	137	6.4	03
198	1301010866	Hà Chiến	Thắng	02/05/2007	NH13A	000198	840	5.2	03
199	1301010871	Vũ Thanh	Thanh	21/05/2006	NH13A	000199	715	3.4	03
200	1301010872	Nguyễn Khiếu Phúc	Thành	21/05/2007	NH13A	000200	137	4.4	03
201	1301010873	Cao Phương	Thảo	25/03/2007	NH13A	000201	840	3.4	03
202	1301010876	Lê Thị	Thảo	01/06/2007	NH13A	000202	715	7.8	03
203	1301010878	Nguyễn Phương	Thảo	30/05/2007	NH13A	000203	269	4.8	03
204	1301010879	Nguyễn Thị Phương	Thảo	25/12/2007	NH13A	000204	376	3.0	03
205	1301010886	Vũ Thu	Thảo	27/09/2006	NH13A	000205	481	3.4	03
206	1301010888	Nguyễn Gia	Thịnh	03/08/2007	NH13A	000206	594	6.6	03
207	1301010893	Nguyễn Quang	Thuận	11/07/2007	NH13A	000207			03
208	1301010900	Giáp Thu	Trang	04/11/2007	NH13A	000208	481	7.2	03
209	1301012024	Lã Huyền	Trang	20/02/2006	NH13A	000209	594	6.4	03
210	1301011960	Lô Thị Huyền	Trang	30/11/2007	NH13A	000210	603	6.0	03
211	1301011993	Phạm Thủy	Trang	23/01/2007	NH13A	000211	376	4.8	03
212	1301011963	Lê Quý	Trung	20/06/2007	NH13A	000212	603	5.0	03
213	1301010911	Phạm Thành	Trung	07/08/2007	NH13A	000213	376	5.2	03
214	1301010912	Nguyễn Tuấn	Trường	17/02/2007	NH13A	000214	481	6.8	03
215	1301010915	Trương Minh	Tú	15/10/2007	NH13A	000215	137	3.6	03
216	1301010922	Trần Quốc	Việt	10/09/2007	NH13A	000216	840	4.6	03
217	1301010923	Lương Thế	Vinh	27/05/2007	NH13A	000217	594	4.8	03
218	1301011967	Nguyễn Quang	Vinh	08/11/2007	NH13A	000218	269	3.4	03
219	1301010924	Đào Vương	Vũ	09/04/2007	NH13A	000219	715	6.4	03
220	1301010929	Nguyễn Bảo	Yến	05/09/2007	NH13A	000220	269	7.2	03
221	1301010931	Vũ Hoàng	Yến	27/05/2007	NH13A	000221	715	5.4	03
222	1301031720	Đào Phúc	An	07/05/2007	QT13A	000222	840	4.2	04
223	1301031667	Bạch Hoàng	Anh	29/09/2007	QT13A	000223	137	0	04(BB)
224	1301030090	Đỗ Nhật	Anh	23/12/2007	QT13A	000224	840	4.0	04
225	1301030093	Đoàn Ngọc	Anh	09/06/2007	QT13A	000225	137	5.0	04
226	1301030101	Lê Quỳnh	Anh	20/07/2007	QT13A	000226	603	4.6	04
227	1301030105	Mạc Mai	Anh	18/11/2007	QT13A	000227	715	3.4	04
228	1301030112	Nguyễn Thị Hải	Anh	04/08/2007	QT13A	000228	603	5.0	04
229	1301030114	Nguyễn Thị Nguyệt	Anh	10/12/2007	QT13A	000229	715	4.6	04
230	1301030125	Phạm Thị Huyền	Anh	22/09/2007	QT13A	000230	840	6.4	04
231	1301031998	Đinh Thị Ngọc	Ánh	10/05/2007	QT13A	000231	137	3.8	04
232	1301031734	Đặng Gia	Bảo	16/12/2007	QT13A	000232			04
233	1301031738	Đào Xuân	Bình	18/09/2004	QT13A	000233	840	6.4	04
234	1301031742	Nguyễn Thị Kim	Chi	09/12/2007	QT13A	000234	715	5.8	04
235	1301030161	Phạm Đức	Cường	16/05/2007	QT13A	000235	603	4.2	04

STT	Mã SV	Họ đệm	tên	Ngày sinh	Lớp	Số BD	Mã đề	Điểm	Ghi chú
236	1301030164	Nguyễn Hải	Đặng	05/12/2007	QT13A	000236	594	4.2	04
237	1301030169	Nguyễn Minh	Đạt	22/11/2005	QT13A	000237	481	6.0	04
238	1301030173	Phạm Sỹ	Đạt	21/07/2007	QT13A	000238	376	3.8	04
239	1301030180	Đinh Thị Minh	Đức	14/06/2007	QT13A	000239	269	5.4	04
240	1301030185	Phạm Minh	Đức	12/08/2007	QT13A	000240	137	4.8	04
241	1301031757	Phạm Đăng	Dũng	14/07/2007	QT13A	000241	840	5.2	04
242	1301030205	Nguyễn Anh	Duy	28/08/2007	QT13A	000242	715	4.0	04
243	1301030211	Nguyễn Hương	Giang	23/09/2007	QT13A	000243	603	6.0	04
244	1301030217	Vũ Thị Linh	Giang	24/02/2007	QT13A	000244	594	3.6	04
245	1301030224	Nguyễn Thu	Hà	09/10/2007	QT13A	000245	481	4.0	04
246	1301031767	Nguyễn Lê Minh	Hải	30/07/2007	QT13A	000246	376	4.2	04
247	1301030236	Nguyễn Văn	Hậu	21/04/2007	QT13A	000247	269	4.4	04
248	1301030240	Lê Thị Ngọc	Hiền	29/12/2007	QT13A	000248	137	5.2	04
249	1301030244	Nguyễn Tuấn	Hiệp	09/11/2007	QT13A	000249	840	4.4	04
250	1301030245	Hoàng Trung	Hiếu	24/11/2007	QT13A	000250	715	4.4	04
251	1301031771	Đỗ Hồng	Hoa	16/07/2007	QT13A	000251	603	6.0	04
252	1301031773	Nguyễn Huy	Hoàng	18/11/2007	QT13A	000252	594	3.8	04
253	1301030264	Trần Vũ	Hùng	28/01/2007	QT13A	000253			04
254	1301030269	Đỗ Thị Lan	Hương	22/12/2007	QT13A	000254	481	4.2	04
255	1301030275	Nguyễn Thị Thúy	Hường	27/08/2007	QT13A	000255	376	5.2	04
256	1301030278	Vũ Văn	Hường	25/12/2007	QT13A	000256	269	3.8	04
257	1301030291	Nguyễn Bùi Gia	Khánh	16/10/2007	QT13A	000257	137	6.6	04
258	1301030299	Phan Đỗ Đăng	Khôi	09/01/2007	QT13A	000258	840	4.2	04
259	1301030304	Đỗ Việt	Lâm	30/01/2007	QT13A	000259	715	6.8	04
260	1301030309	Đỗ Khánh	Lan	13/04/2007	QT13A	000260	603	5.6	04
261	1301030323	Hoàng Hà	Linh	29/09/2007	QT13A	000261	594	5.8	04
262	1301030330	Nguyễn Hoàng Ngọc	Linh	01/12/2007	QT13A	000262	481	4.4	04
263	1301030336	Nguyễn Văn	Linh	23/07/2007	QT13A	000263	376	4.8	04
264	1301030343	Vũ Khánh	Linh	27/11/2007	QT13A	000264	269	5.8	04
265	1301030348	Nguyễn Công Hoàng	Long	08/11/2007	QT13A	000265			04
266	1301030356	Lê Khánh	Ly	21/12/2007	QT13A	000266	840	5.8	04
267	1301030369	Hoàng Trần Nhật	Minh	21/03/2007	QT13A	000267			04
268	1301030375	Nguyễn Tuấn	Minh	29/12/2007	QT13A	000268			04
269	1301031807	Nguyễn Hải	My	23/09/2007	QT13A	000269	715	9.4	04
270	1301031974	Dương Hồng	Nam	11/11/2007	QT13A	000270	603	4.6	04
271	1301031978	Nguyễn Thị Phương	Nga	24/08/2007	QT13A	000271	594	4.0	04
272	1301030396	Nguyễn Thị Ánh	Ngọc	14/10/2006	QT13A	000272	481	4.4	04
273	1301030400	Tạ Như	Ngọc	06/02/2007	QT13A	000273	376	5.8	04
274	1301030405	Phạm Thị Thảo	Nguyên	11/12/2006	QT13A	000274	269	7.2	04
275	1301030408	Nguyễn Hữu	Nhâm	18/09/2007	QT13A	000275	137	4.8	04
276	1301030416	Phan Yến	Nhi	16/12/2007	QT13A	000276	840	7.6	04
277	1301030429	Đặng Hồng	Phúc	19/03/2007	QT13A	000277			04
278	1301030433	Nguyễn Hữu	Phúc	17/01/2007	QT13A	000278	715	4.4	04
279	1301030438	Vũ Thị Hoài	Phương	16/07/2007	QT13A	000279	603	8.0	04
280	1301030441	Lương Minh	Quân	15/09/2007	QT13A	000280	594	3.4	04
281	1301030447	Lê Vũ Ngọc	Quỳnh	07/11/2007	QT13A	000281	481	4.4	04
282	1301030449	Nguyễn Thị Như	Quỳnh	13/10/2007	QT13A	000282	376	6.8	04
283	1301030453	Vũ Như	Quỳnh	25/09/2007	QT13A	000283	269	7.6	04

STT	Mã SV	Họ đệm	tên	Ngày sinh	Lớp	Số BD	Mã đề	Điểm	Ghi chú
284	1301030458	Vũ Kim	Trương Sơn	18/10/2007	QT13A	000284	137	3.4	04
285	1301030463	Phạm	Hồng Thái	13/12/2007	QT13A	000285	840	5.0	04
286	1301030470	Bùi	Phương Thảo	23/12/2006	QT13A	000286	715	3.6	04
287	1301031836	Nguyễn	Đức Thiện	02/03/2007	QT13A	000287	603	3.6	04
288	1301032028	Hoàng	Thanh Thúy	22/08/2007	QT13A	000288	594	5.4	04
289	1301030503	Đinh	Thu Trang	10/01/2007	QT13A	000289	481	4.4	04
290	1301030518	Phạm	Kiều Trang	26/04/2007	QT13A	000290	376	5.2	04
291	1301030534	Nguyễn	Đức Trung	22/03/2007	QT13A	000291	269	6.4	04
292	1301030537	Dương	Quốc Trọng	25/12/2005	QT13A	000292	137	5.0	04
293	1301030540	Vũ	Ngọc Tú	07/03/2007	QT13A	000293	840	4.2	04
294	1301030547	Bùi	Thị Uyên	04/10/2007	QT13A	000294	715	4.8	04
295	1301030550	Vũ	Thị Phương Uyên	08/07/2007	QT13A	000295	603	5.4	04
296	1301030555	Trịnh	Văn Việt	26/10/2007	QT13A	000296	594	5.8	04
297	1301030559	Nguyễn	Thị Hiền Vinh	12/12/2007	QT13A	000297	481	6.0	04
298	1301030562	Lê	Quốc Vượng	08/10/2007	QT13A	000298	376	5.4	04
299	1301030563	Nguyễn	Phúc Lộc Vượng	07/08/2007	QT13A	000299	269	3.8	04
300	1301031859	Lê	Thị Bảo Yến	16/09/2007	QT13A	000300	715	5.6	04
301	1301030080	Nguyễn	Hải An	17/01/2007	QT13B	000301	840	6.6	05
302	1301030085	Bùi	Đức Hoàng Anh	13/11/2007	QT13B	000302	269	5.4	05
303	1301030089	Đào	Vân Anh	16/01/2007	QT13B	000303	376	4.8	05
304	1301030098	Lê	Phương Anh	14/10/2007	QT13B	000304	481	4.0	05
305	1301030100	Lê	Quỳnh Anh	17/08/2007	QT13B	000305	137	4.8	05
306	1301030103	Lưu	Hoàng Anh	20/08/2007	QT13B	000306			05
307	1301030126	Phạm	Thị Lan Anh	16/09/2007	QT13B	000307	603	6.8	05
308	1301030136	Nguyễn	Thị Ngọc Ánh	25/05/2007	QT13B	000308	594	5.8	05
309	1301030145	Trịnh	Thái Bình	15/02/2007	QT13B	000309	137	4.8	05
310	1301031982	Trịnh	Quỳnh Chi	13/12/2007	QT13B	000310	840	4.6	05
311	1301030162	Chu	Quốc Đại	16/05/2007	QT13B	000311	594	6.2	05
312	1301030165	Đinh	Tiến Đạt	31/08/2007	QT13B	000312	603	4.0	05
313	1301031748	Nguyễn	Thành Đạt	15/12/2003	QT13B	000313	715	4.2	05
314	1301030170	Nguyễn	Tiến Đạt	22/02/2007	QT13B	000314	269	5.0	05
315	1301030175	Kiều	Thị Dinh	06/11/2007	QT13B	000315	481	4.8	05
316	1301030181	Đoàn	Ngọc Đức	05/01/2004	QT13B	000316	376	6.6	05
317	1301030188	Nguyễn	Thị Thùy Dung	22/12/2007	QT13B	000317	376	5.2	05
318	1301030196	Phạm	Trí Dũng	03/11/2006	QT13B	000318	603	4.2	05
319	1301030209	Đào	Mỹ Giang	21/10/2007	QT13B	000319	715	4.2	05
320	1301030212	Nguyễn	Hương Giang	19/01/2007	QT13B	000320	840	5.2	05
321	1301030219	Hà	Thị Ngọc Hà	02/02/2007	QT13B	000321	594	5.8	05
322	1301030228	Phùng	Tài Vũ Hải	27/01/2007	QT13B	000322			05
323	1301030238	Đỗ	Minh Hiền	21/01/2007	QT13B	000323	269	4.2	05
324	1301030241	Lưu	Thanh Hiền	18/12/2007	QT13B	000324	137	6.0	05
325	1301030248	Nguyễn	Lê Ngọc Hiếu	27/09/2007	QT13B	000325	594	5.2	05
326	1301030253	Nguyễn	Thị Hoa	25/08/2007	QT13B	000326	603	5.0	05
327	1301030256	Nguyễn	Ngọc Huy Hoàng	21/07/2007	QT13B	000327	715	5.6	05
328	1301030266	Lê	Nguyễn Tuấn Hưng	05/12/2007	QT13B	000328	481	4.2	05
329	1301030273	Phạm	Thị Hương	04/12/2007	QT13B	000329	840	5.0	05
330	1301030276	Trần	Thu Hường	02/11/2007	QT13B	000330	715	4.2	05
331	1301030290	Lưu	Trần Gia Khánh	01/05/2007	QT13B	000331	603	4.2	05

STT	Mã SV	Họ đệm	tên	Ngày sinh	Lớp	Số BD	Mã đề	Điểm	Ghi chú
332	1301030300	Vũ Minh	Khuê	02/12/2003	QT13B	000332	594	6.0	05
333	1301030306	Nguyễn Tùng	Lâm	09/03/2007	QT13B	000333	481	5.8	05
334	1301031786	Bùi Ngọc	Linh	22/09/2007	QT13B	000334	376	6.4	05
335	1301030316	Đỗ Nguyễn Hải	Linh	20/09/2007	QT13B	000335	269	4.0	05
336	1301030327	Ngô Thị Thùy	Linh	06/08/2007	QT13B	000336	137	4.6	05
337	1301031790	Nguyễn Khánh	Linh	15/03/2007	QT13B	000337	840	5.0	05
338	1301030338	Tăng Nhật	Linh	01/07/2003	QT13B	000338	715	4.6	05
339	1301030344	Vũ Tú	Linh	12/11/2007	QT13B	000339	603	3.6	05
340	1301030349	Nguyễn Hữu	Long	03/01/2007	QT13B	000340	594	4.4	05
341	1301030358	Phạm Thị Hương	Ly	22/04/2007	QT13B	000341	481	4.4	05
342	1301030368	Đỗ Bá Hoàng	Minh	10/12/2007	QT13B	000342	376	7.2	05
343	1301030372	Nguyễn Đức	Minh	24/08/2007	QT13B	000343	269	3.2	05
344	1301030377	Trần Thiên	Minh	01/11/2007	QT13B	000344	137	3.8	05
345	1301030381	Lương Hoàng	Nam	28/07/2007	QT13B	000345			05
346	1301031811	Lê Thanh	Ngân	16/08/2007	QT13B	000346	840	7.2	05
347	1301030388	Đinh Hồng	Ngọc	24/02/2007	QT13B	000347	715	4.6	05
348	1301030398	Phạm Bảo	Ngọc	10/04/2007	QT13B	000348	603	5.8	05
349	1301030402	Trần Thị Hồng	Ngọc	22/01/2007	QT13B	000349	594	6.0	05
350	1301030406	Đào Duy	Nguyễn	06/09/2007	QT13B	000350	481	6.6	05
351	1301030411	Trịnh Long	Nhật	03/10/2007	QT13B	000351	376	6.6	05
352	1301030418	Vũ Ngọc Bảo	Nhi	05/10/2007	QT13B	000352	269	4.6	05
353	1301030431	Lê Thị Nguyễn	Phúc	21/10/2007	QT13B	000353	137	6.0	05
354	1301031821	Phạm Thị	Phượng	01/12/2007	QT13B	000354	840	6.6	05
355	1301031822	Đinh Dương	Quang	23/02/2007	QT13B	000355			05
356	1301030451	Trần Hương	Quỳnh	27/07/2007	QT13B	000356			05
357	1301030456	Đinh Thế	Son	03/02/2007	QT13B	000357	715	4.4	05
358	1301030459	Vũ Đức	Tài	20/12/2007	QT13B	000358	603	4.8	05
359	1301030464	Hà Trọng	Thân	30/10/2007	QT13B	000359	594	5.8	05
360	1301030471	Đỗ Thanh	Thảo	28/02/2007	QT13B	000360	481	6.0	05
361	1301030478	Nguyễn Phú Cường	Thịnh	20/10/2007	QT13B	000361	376	4.4	05
362	1301030488	Tạ Thị Thu	Thùy	18/06/2007	QT13B	000362	269	7.0	05
363	1301031845	Nguyễn Phương	Trang	18/10/2007	QT13B	000363	840	5.6	05
364	1301030521	Phạm Thùy	Trang	02/05/2007	QT13B	000364	715	5.6	05
365	1301031983	Võ Thanh	Trúc	07/02/2007	QT13B	000365	603	5.6	05
366	1301030535	Tông Quang	Trung	11/08/2007	QT13B	000366	594	3.8	05
367	1301030538	Ngô Cẩm	Tú	27/08/2007	QT13B	000367	481	4.4	05
368	1301030541	Dương Mạnh	Tuấn	19/02/2007	QT13B	000368	376	5.6	05
369	1301030548	Lỗ Thị Tố	Uyên	13/06/2007	QT13B	000369	269	6.0	05
370	1301030551	Ngô Thị Hoàng	Vân	04/12/2007	QT13B	000370	137	5.2	05
371	1301030556	Vũ Đức	Việt	21/01/2007	QT13B	000371	840	5.8	05
372	1301030561	Dương Duy	Vũ	29/11/2007	QT13B	000372	715	5.2	05
373	1301030564	Đặng Thị Hà	Vy	09/11/2007	QT13B	000373	603	4.6	05
374	1301030570	Nguyễn Hải	Yến	21/04/2007	QT13B	000374	594	4.0	05
375	1301030081	Nguyễn Văn	An	24/11/2007	QT13C	000375	481	3.6	06
376	1301030086	Bùi Mai	Anh	31/05/2007	QT13C	000376	376	2.8	06
377	1301030092	Đỗ Việt	Anh	13/03/2007	QT13C	000377	269	5.2	06
378	1301030104	Luyện Thị Lan	Anh	29/06/2007	QT13C	000378	137	4.6	06
379	1301030110	Nguyễn Lê Đức	Anh	13/12/2007	QT13C	000379	840	4.8	06

STT	Mã SV	Họ đệm	tên	Ngày sinh	Lớp	Số BD	Mã đề	Điểm	Ghi chú
380	1301031730	Nguyễn Thị Ngọc	Anh	03/01/2007	QT13C	000380	715	3.8	06
381	1301030115	Nguyễn Thị Vân	Anh	10/09/2007	QT13C	000381	603	6.4	06
382	1301030117	Nguyễn Trung	Anh	06/04/2007	QT13C	000382	594	4.4	06
383	1301030128	Trần Ngọc	Anh	29/11/2007	QT13C	000383	481	4.0	06
384	1301031735	Đình Lê Gia	Bảo	08/12/2005	QT13C	000384	376	3.4	06
385	1301031739	Nguyễn Vi	Cầm	13/03/2007	QT13C	000385	269	4.4	06
386	1301030163	Nguyễn Văn	Đại	05/12/2007	QT13C	000386	840	5.2	06
387	1301030168	Lê Tiên	Đạt	12/11/2007	QT13C	000387	137	4.8	06
388	1301030171	Nguyễn Tiến	Đạt	29/08/2007	QT13C	000388	840	3.8	06
389	1301032012	Bùi Đình	Đức	10/06/2007	QT13C	000389			06
390	1301030183	Nguyễn Mạnh	Đức	02/08/2007	QT13C	000390	715	4.2	06
391	1301030193	Nguyễn Việt	Dũng	28/08/2007	QT13C	000391	603	3.8	06
392	1301030202	Nguyễn Quý	Dương	05/06/2007	QT13C	000392	594	4.6	06
393	1301031762	Lê Thị Hương	Giang	04/11/2007	QT13C	000393	481	4.2	06
394	1301030216	Trịnh Thị Quỳnh	Giang	07/06/2007	QT13C	000394	376	5.2	06
395	1301030222	Nguyễn Thị Thu	Hà	08/08/2007	QT13C	000395	137	4.8	06
396	1301031766	Nguyễn Thị	Hạ	13/03/2007	QT13C	000396	269	4.8	06
397	1301030234	Trịnh Thị	Hằng	16/07/2005	QT13C	000397	376	7.4	06
398	1301030239	Đỗ Thị Thu	Hiền	10/12/2007	QT13C	000398	481	4.6	06
399	1301030251	Chu Thị	Hoa	27/11/2007	QT13C	000399	594	4.0	06
400	1301030254	Lương Thu	Hoài	21/03/2007	QT13C	000400			06
401	1301031774	Nguyễn Huy	Hoàng	21/08/2007	QT13C	000401	715	4.4	06
402	1301030257	Thái Việt	Hoàng	28/04/2007	QT13C	000402	840	6.6	06
403	1301030274	Chu Thị	Hường	24/06/2007	QT13C	000403	840	4.8	06
404	1301030281	Nguyễn Khánh	Huy	11/07/2007	QT13C	000404	715	5.2	06
405	1301031783	Mai Ngọc	Khánh	04/01/2003	QT13C	000405	603	4.0	06
406	1301030296	Trần Đình	Khoa	22/11/2007	QT13C	000406	594	3.0	06
407	1301030301	Nguyễn Duy	Kiên	19/05/2007	QT13C	000407	481	5.0	06
408	1301030308	Vũ Xuân	Lâm	20/02/2007	QT13C	000408	376	6.6	06
409	1301030312	Cao Phương	Linh	15/07/2007	QT13C	000409	269	3.8	06
410	1301030317	Đỗ Thị Khánh	Linh	28/01/2007	QT13C	000410	137	5.2	06
411	1301030329	Nguyễn Hoàng	Linh	25/04/2007	QT13C	000411	840	4.4	06
412	1301031793	Nguyễn Thị Trang	Linh	10/07/2007	QT13C	000412	594	4.8	06
413	1301030347	Lê Trọng	Long	11/12/2007	QT13C	000413	603	4.8	06
414	1301030350	Trịnh Việt	Long	19/05/2007	QT13C	000414			06
415	1301030359	Phan Thị Cẩm	Ly	10/08/2007	QT13C	000415	481	4.2	06
416	1301031566	Đỗ Hải Tuấn	Minh	28/11/2007	QT13C	000416	376	4.2	06
417	1301030373	Nguyễn Quang	Minh	05/12/2007	QT13C	000417	269	4.6	06
418	1301031806	Vũ Đức	Minh	02/11/2007	QT13C	000418	137	6.6	06
419	1301030383	Phạm Hoàng	Nam	19/04/2007	QT13C	000419	840	6.4	06
420	1301030387	Vũ Thị Thanh	Ngân	02/04/2007	QT13C	000420	715	5.6	06
421	1301030389	Dương Bích	Ngọc	17/10/2007	QT13C	000421	603	4.6	06
422	1301030399	Phạm Hồng	Ngọc	22/02/2007	QT13C	000422	594	4.0	06
423	1301030403	Đào Thị Thảo	Nguyên	14/08/2006	QT13C	000423	481	5.4	06
424	1301030407	Nguyễn Thị Ánh	Nguyệt	30/11/2007	QT13C	000424	376	5.2	06
425	1301030413	Dương Yến	Nhi	31/03/2007	QT13C	000425	269	4.4	06
426	1301030417	Vũ Linh	Nhi	17/09/2007	QT13C	000426	137	4.8	06
427	1301030426	Đỗ Minh	Phong	14/10/2006	QT13C	000427	137	5.8	06

STT	Mã SV	Họ đệm	tên	Ngày sinh	Lớp	Số BD	Mã đề	Điểm	Ghi chú
428	1301030432	Lý Tuấn	Phúc	16/05/2007	QT13C	000428	269	3.8	06
429	1301030440	Lê Minh	Quân	05/08/2007	QT13C	000429	376	3.8	06
430	1301030442	Trần Đức	Quang	07/02/2007	QT13C	000430	481	6.0	06
431	1301030452	Vũ Như	Quỳnh	29/10/2007	QT13C	000431	594	3.4	06
432	1301030457	Phan Thái	Son	26/11/2007	QT13C	000432	603	5.8	06
433	1301030462	Phạm Danh	Thái	25/08/2007	QT13C	000433	715	5.6	06
434	1301030467	Phan Đức	Thắng	11/07/2007	QT13C	000434	840	5.0	06
435	1301030472	Lỗ Thu	Thảo	21/09/2007	QT13C	000435	840	6.8	06
436	1301030483	Nguyễn Minh	Thư	03/02/2007	QT13C	000436	715	6.4	06
437	1301030494	Trần Đình Mạnh	Toàn	13/08/2005	QT13C	000437	603	5.8	06
438	1301030500	Bùi Huyền	Trang	03/01/2007	QT13C	000438	594	3.8	06
439	1301030502	Đào Thu	Trang	04/12/2007	QT13C	000439	481	4.4	06
440	1301030515	Nguyễn Thị Huyền	Trang	24/06/2007	QT13C	000440	376	7.2	06
441	1301031850	Phùng Việt	Triết	29/08/2007	QT13C	000441	269	4.2	06
442	1301030533	Lường Tú	Trung	26/05/2007	QT13C	000442	137	4.6	06
443	1301031852	Lý Thiên	Trường	13/11/2007	QT13C	000443	840	5.6	06
444	1301030539	Nguyễn Anh	Tú	04/11/2007	QT13C	000444	715	4.8	06
445	1301030545	Trần Thị Minh	Tươi	03/04/2007	QT13C	000445	603	4.6	06
446	1301031855	Phùng Tố	Uyên	22/05/2007	QT13C	000446	594	5.2	06
447	1301030554	Nguyễn Văn	Việt	25/07/2007	QT13C	000447	481	4.4	06
448	1301031857	Nguyễn Việt	Vương	05/07/2007	QT13C	000448			06
449	1301030565	Nguyễn Hà	Vy	18/11/2007	QT13C	000449	376	4.8	06
450	1301030082	Tạ Đình	An	02/02/2004	QM13A	000450			07
451	1301030087	Chu Thị Mỹ	Anh	17/08/2007	QM13A	000451	269	8.0	07
452	1301030094	Dương Thị Quỳnh	Anh	06/01/2007	QM13A	000452	137	4.4	07
453	1301030096	Lại Đỗ Hà	Anh	26/06/2007	QM13A	000453	840	5.8	07
454	1301030106	Nguyễn Bảo	Anh	10/08/2007	QM13A	000454			07
455	1301031726	Nguyễn Thị Mỹ	Anh	11/02/2007	QM13A	000455	715	5.8	07
456	1301030119	Nguyễn Tuấn	Anh	09/05/2007	QM13A	000456	603	4.2	07
457	1301031727	Nguyễn Vi Minh	Anh	23/08/2007	QM13A	000457	594	4.4	07
458	1301031728	Phạm Thị Mai	Anh	16/03/2007	QM13A	000458	481	6.0	07
459	1301030137	Trịnh Nguyệt	Ánh	23/01/2007	QM13A	000459	376	4.8	07
460	1301030138	Trương Thị Ngọc	Ánh	23/11/2007	QM13A	000460	269	4.0	07
461	1301030140	Lê Gia	Bào	30/08/2007	QM13A	000461	481	2.8	07
462	1301030144	Đào Thanh	Bình	17/06/2007	QM13A	000462	376	4.0	07
463	1301030156	Phí Đình	Công	01/02/2007	QM13A	000463	269	5.2	07
464	1301030179	Bùi Tuấn	Đức	16/09/2007	QM13A	000464	137	3.4	07
465	1301030189	Nguyễn Thùy	Dung	18/10/2007	QM13A	000465	840	5.6	07
466	1301030192	Nguyễn Tiến	Dũng	23/02/2007	QM13A	000466	715	5.8	07
467	1301030198	Nguyễn Văn	Được	29/10/2007	QM13A	000467			07
468	1301030200	Lương Thùy	Dương	13/09/2007	QM13A	000468	603	7.8	07
469	1301030207	Phan Đức	Duy	10/03/2007	QM13A	000469	594	3.0	07
470	1301031760	Nguyễn Thị Mỹ	Duyên	27/03/2007	QM13A	000470	481	6.8	07
471	1301030210	Hoàng Thị Hương	Giang	02/02/2007	QM13A	000471	376	4.8	07
472	1301030213	Nguyễn Thị Hương	Giang	20/09/2007	QM13A	000472	269	7.8	07
473	1301030220	Nguyễn Phương	Hà	22/12/2007	QM13A	000473	137	6.8	07
474	1301030226	Đình Tuấn	Hải	08/11/2007	QM13A	000474			07
475	1301030229	Trần Đức	Hải	26/08/2007	QM13A	000475	840	5.0	07

STT	Mã SV	Họ đệm	tên	Ngày sinh	Lớp	Số BD	Mã đề	Điểm	Ghi chú
476	1301030232	Nguyễn Minh	Hằng	09/09/2007	QM13A	000476			07
477	1301030237	Bùi Thu	Hiền	01/07/2007	QM13A	000477	715	7.2	07
478	1301030247	Nguyễn Hoàng	Hiếu	23/08/2007	QM13A	000478	603	5.2	07
479	1301031776	Nguyễn Tuấn	Hùng	13/06/2007	QM13A	000479	594	5.2	07
480	1301030280	Nguyễn An	Huy	26/10/2006	QM13A	000480			07
481	1301030284	Tạ Quang	Huy	06/01/2007	QM13A	000481	481	5.4	07
482	1301030303	Lê Thị Ninh	Kiều	13/09/2007	QM13A	000482	376	5.8	07
483	1301031785	Nguyễn Thị	Lan	16/07/2007	QM13A	000483	269	4.0	07
484	1301030318	Đỗ Thị Khánh	Linh	18/07/2007	QM13A	000484	137	5.0	07
485	1301030333	Nguyễn Thị Thuý	Linh	22/02/2007	QM13A	000485	840	3.8	07
486	1301030337	Phạm Thị Diệu	Linh	03/12/2006	QM13A	000486	715	6.2	07
487	1301030340	Trịnh Thị Phương	Linh	04/12/2007	QM13A	000487	603	4.6	07
488	1301030351	Vũ Minh	Long	03/05/2007	QM13A	000488			07
489	1301031798	Đặng Thị	Luyên	08/12/2007	QM13A	000489	594	5.2	07
490	1301030361	Đinh Thị Ngọc	Mai	20/06/2007	QM13A	000490	840	7.0	07
491	1301031803	Nguyễn Thanh	Mai	15/05/2007	QM13A	000491	715	4.4	07
492	1301030365	Chu Thị Hồng	Mến	23/03/2007	QM13A	000492	603	5.4	07
493	1301031805	Nguyễn Thị Trà	Mi	18/08/2007	QM13A	000493	594	6.6	07
494	1301031809	Đỗ Thị	Nga	14/07/2007	QM13A	000494	481	4.2	07
495	1301031813	Nguyễn Bảo	Ngọc	12/11/2007	QM13A	000495	376	5.4	07
496	1301030393	Nguyễn Dương Bảo	Ngọc	19/10/2007	QM13A	000496	269	4.6	07
497	1301030397	Nguyễn Trần Khánh	Ngọc	22/08/2007	QM13A	000497	137	6.8	07
498	1301031814	Đặng Minh	Nguyệt	20/12/2007	QM13A	000498	840	7.0	07
499	1301031817	Phạm Quang	Nhật	28/09/2003	QM13A	000499	715	6.0	07
500	1301030414	Lê Thị Uyên	Nhi	20/10/2007	QM13A	000500	603	5.0	07
501	1301030419	Vũ Thị Lâm	Như	12/05/2007	QM13A	000501	594	7.0	07
502	1301031818	Chu Thị Hồng	Nhung	29/10/2007	QM13A	000502	481	4.6	07
503	1301030434	Nguyễn Thị	Phúc	25/05/2006	QM13A	000503	376	3.6	07
504	1301031824	Trần Minh	Quang	22/07/2007	QM13A	000504			07
505	1301031825	Vũ Hương	Quỳnh	15/02/2007	QM13A	000505			07
506	1301031828	Đào Thị Minh	Tâm	07/02/2007	QM13A	000506	269	5.6	07
507	1301030461	Lê Phong	Thái	12/02/2007	QM13A	000507			07
508	1301030469	Đỗ Thị	Thành	17/02/2007	QM13A	000508	137	5.8	07
509	1301030473	Nguyễn Phương	Thảo	16/10/2007	QM13A	000509	715	4.4	07
510	1301030477	Dương Thu	Thịnh	17/11/2007	QM13A	000510	840	5.0	07
511	1301030485	Vũ Khánh Anh	Thư	27/10/2007	QM13A	000511	715	5.0	07
512	1301031839	Lê Vy	Thuý	08/03/2007	QM13A	000512	603	4.4	07
513	1301030495	Lê Thu	Trà	16/05/2007	QM13A	000513	594	4.2	07
514	1301030504	Đỗ Diệu	Trang	06/07/2007	QM13A	000514	603	4.6	07
515	1301031844	Đỗ Huyền	Trang	02/12/2006	QM13A	000515	481	5.4	07
516	1301030507	Lê Phương	Trang	25/09/2007	QM13A	000516	376	4.4	07
517	1301030508	Lê Trần Thu	Trang	10/10/2007	QM13A	000517	269	4.0	07
518	1301030510	Nguyễn Huyền	Trang	16/04/2007	QM13A	000518	137	4.4	07
519	1301030520	Phạm Thị Thu	Trang	21/11/2007	QM13A	000519	840	4.0	07
520	1301031849	Quản Thuý	Trang	22/08/2007	QM13A	000520	840	4.2	07
521	1301030523	Trần Thu	Trang	29/08/2007	QM13A	000521	715	4.0	07
522	1301030525	Vũ Thu	Trang	28/04/2007	QM13A	000522	603	5.0	07
523	1301030544	Hàn Ngọc	Tùng	01/08/2007	QM13A	000523	594	4.4	07

STT	Mã SV	Họ đệm	tên	Ngày sinh	Lớp	Số BD	Mã đề	Điểm	Ghi chú
524	1301030571	Nguyễn Ngọc	Yến	04/10/2007	QM13A	000524	481	8.0	07
525	1301030084	Bùi Đức	Anh	28/10/2007	QM13B	000525			08
526	1301030091	Đỗ Thị Trang	Anh	19/01/2007	QM13B	000526	269	6.4	08
527	1301030095	Dương Trâm	Anh	22/10/2007	QM13B	000527	137	4.8	08
528	1301030111	Nguyễn Tâm	Anh	28/07/2007	QM13B	000528	840	4.0	08
529	1301030118	Nguyễn Tú	Anh	14/07/2007	QM13B	000529	715	5.0	08
530	1301030121	Nguyễn Tuấn	Anh	11/11/2007	QM13B	000530	603	3.4	08
531	1301030124	Phạm Quỳnh	Anh	02/02/2005	QM13B	000531	594	3.6	08
532	1301030132	Lê Ngọc Minh	Ánh	06/10/2007	QM13B	000532	481	5.4	08
533	1301031733	Phùng Minh	Bằng	28/02/2004	QM13B	000533	376	5.8	08
534	1301030141	Nguyễn Chí	Bảo	19/11/2007	QM13B	000534	269	5.4	08
535	1301030147	Trần Thị Chân	Chân	09/02/2006	QM13B	000535			08
536	1301030149	Khương Quỳnh	Chi	28/06/2007	QM13B	000536	137	4.2	08
537	1301031741	Ngô Quế	Chi	10/09/2007	QM13B	000537	715	5.2	08
538	1301030158	Chữ Thị Thu	Cúc	19/10/2007	QM13B	000538	603	5.8	08
539	1301031752	Nguyễn Thành	Doanh	03/07/2004	QM13B	000539			08
540	1301030187	Nguyễn Thị Thủy	Dung	25/11/2006	QM13B	000540	594	2.4	08
541	1301030194	Phạm Đào Tiến	Dũng	23/11/2007	QM13B	000541			08
542	1301030199	Lê Tùng	Dương	08/12/2007	QM13B	000542			08
543	1301030203	Bùi Văn	Duy	14/06/2007	QM13B	000543	376	4.2	08
544	1301030214	Nguyễn Thị Thu	Giang	13/09/2007	QM13B	000544	269	5.2	08
545	1301030221	Nguyễn Thị	Hà	31/10/2005	QM13B	000545	137	5.0	08
546	1301030227	Phạm Thị	Hải	23/02/2007	QM13B	000546	481	5.8	08
547	1301030231	Lê Thị Thủy	Hằng	13/12/2007	QM13B	000547	840	4.8	08
548	1301030235	Lê Thị	Hậu	22/05/2007	QM13B	000548	376	5.2	08
549	1301030242	Ngô Thị Thu	Hiền	20/01/2007	QM13B	000549	840	4.2	08
550	1301030243	Nguyễn Thị Thu	Hiền	01/01/2007	QM13B	000550	715	5.0	08
551	1301031770	Phan Trung	Hiếu	10/02/2007	QM13B	000551			08
552	1301030263	Nguyễn Đức	Hùng	07/05/2007	QM13B	000552	594	6.2	08
553	1301030265	Huỳnh Gia	Hung	14/11/2007	QM13B	000553	481	3.8	08
554	1301030283	Phạm Gia	Huy	08/01/2007	QM13B	000554	376	4.6	08
555	1301030298	Nguyễn Phạm Đăng	Khôi	24/11/2007	QM13B	000555	269	4.2	08
556	1301031784	Trần Hoàng	Kim	13/06/2006	QM13B	000556			08
557	1301030307	Nguyễn Văn Hải	Lâm	28/06/2007	QM13B	000557	481	3.4	08
558	1301030313	Chu Thùy	Linh	08/04/2007	QM13B	000558	715	4.4	08
559	1301030320	Dương Thị Thủy	Linh	17/02/2007	QM13B	000559	603	4.6	08
560	1301030335	Nguyễn Thùy	Linh	29/09/2007	QM13B	000560	594	4.8	08
561	1301030339	Tô Diệu	Linh	23/04/2007	QM13B	000561	481	5.2	08
562	1301031797	Hoàng Bảo	Long	03/11/2007	QM13B	000562	269	4.6	08
563	1301030353	Khúc Văn	Lương	01/01/2007	QM13B	000563	840	5.2	08
564	1301031800	Lê Thảo Hương	Ly	12/12/2006	QM13B	000564			08
565	1301030363	Lại Thị Trang	Mai	18/05/2007	QM13B	000565	603	6.2	08
566	1301030364	Nguyễn Thị Xuân	Mai	07/06/2007	QM13B	000566	594	4.6	08
567	1301030366	Lê Thị Trà	Mi	23/02/2007	QM13B	000567	481	6.2	08
568	1301030374	Nguyễn Quang	Minh	07/09/2006	QM13B	000568			08
569	1301030379	Nguyễn Trà	My	08/05/2006	QM13B	000569			08
570	1301030385	Nguyễn Thị Thúy	Nga	04/11/2007	QM13B	000570	715	5.4	08
571	1301030392	Nguyễn Bích	Ngọc	23/10/2007	QM13B	000571	137	5.4	08

STT	Mã SV	Họ đệm	tên	Ngày sinh	Lớp	Số BD	Mã đề	Điểm	Ghi chú
572	1301030394	Nguyễn Minh	Ngọc	12/05/2007	QM13B	000572	376	4.8	08
573	1301030401	Trần Bảo	Ngọc	24/10/2007	QM13B	000573	715	4.2	08
574	1301031816	Hoàng Minh	Nhật	23/11/2007	QM13B	000574			08
575	1301030420	Bùi Thị Tuyết	Nhung	01/01/2007	QM13B	000575	137	6.0	08
576	1301030427	Dương Sinh	Phú	15/11/2007	QM13B	000576	269	3.0	08
577	1301030436	Lê Bảo	Phước	31/08/2007	QM13B	000577	376	6.0	08
578	1301031827	Trương Văn	Tài	30/06/2007	QM13B	000578	840	5.4	08
579	1301031829	Nguyễn Thị Thanh	Tâm	15/02/2007	QM13B	000579	715	5.6	08
580	1301031831	Đỗ Xuân	Thành	23/06/2007	QM13B	000580	603	5.2	08
581	1301030475	Vũ Phương	Thảo	04/07/2007	QM13B	000581	594	4.2	08
582	1301030484	Nguyễn Vũ Anh	Thư	22/07/2007	QM13B	000582	481	5.2	08
583	1301030487	Lê Thị Sông	Thương	29/11/2007	QM13B	000583	376	4.6	08
584	1301030489	Nguyễn Bích	Thùy	17/07/2007	QM13B	000584	269	7.0	08
585	1301030501	Bùi Thị Kiều	Trang	27/12/2007	QM13B	000585	137	4.8	08
586	1301030506	Đỗ Thùy	Trang	09/02/2007	QM13B	000586	840	6.2	08
587	1301030512	Nguyễn Quỳnh	Trang	14/12/2007	QM13B	000587	715	4.6	08
588	1301030516	Nguyễn Thị Mai	Trang	24/04/2007	QM13B	000588	603	4.2	08
589	1301030519	Phạm Thị	Trang	16/02/2007	QM13B	000589	594	5.2	08
590	1301030524	Trịnh Thu	Trang	07/04/2006	QM13B	000590	481	3.8	08
591	1301030530	Đình Quốc	Trung	07/11/2007	QM13B	000591	376	4.2	08
592	1301030536	Bùi Anh	Trương	24/09/2006	QM13B	000592	269	5.2	08
593	1301030543	Nguyễn Anh	Tuấn	09/10/2007	QM13B	000593			08
594	1301030546	Chu Ánh	Tuyết	30/04/2006	QM13B	000594	137	5.4	08
595	1301030553	Lê Vũ Hà	Vi	21/06/2007	QM13B	000595	840	6.6	08
596	1301030557	Bùi Quang	Vinh	14/11/2007	QM13B	000596	715	4.6	08
597	1301030574	Tạ Hải	Yến	10/02/2007	QM13B	000597	603	4.6	08
598	1301020934	Đặng Phương	Anh	25/09/2007	KD13A	000598	594	5.0	09
599	1301020936	Đình Thị Minh	Anh	29/01/2007	KD13A	000599	481	3.2	09
600	1301020944	Hoàng Quỳnh	Anh	19/11/2007	KD13A	000600	376	3.6	09
601	1301020950	Lê Quỳnh	Anh	13/12/2007	KD13A	000601	269	6.4	09
602	1301020955	Nguyễn Đức	Anh	11/10/2007	KD13A	000602	137	4.0	09
603	1301020970	Phạm Thị Ngọc	Anh	29/10/2007	KD13A	000603	840	4.8	09
604	1301020972	Trần Phương	Anh	06/02/2007	KD13A	000604	715	6.0	09
605	1301020976	Trần Thị Phương	Anh	27/01/2007	KD13A	000605	603	6.4	09
606	1301020980	Nguyễn Ngọc	Ánh	31/10/2007	KD13A	000606	594	5.2	09
607	1301020983	Trần Phương	Ánh	06/02/2007	KD13A	000607	481	8.0	09
608	1301020990	Vũ Diệu	Châu	04/01/2007	KD13A	000608	376	5.6	09
609	1301020997	Nguyễn Yến	Chi	03/09/2006	KD13A	000609	269	5.6	09
610	1301021504	Đỗ Thành	Doanh	09/10/2007	KD13A	000610	137	4.6	09
611	1301021507	Phan Thị Thanh	Dung	08/11/2007	KD13A	000611	840	5.6	09
612	1301021019	Nguyễn Thị Thùy	Dương	03/05/2007	KD13A	000612	715	5.0	09
613	1301021024	Đình Hương	Giang	10/08/2007	KD13A	000613	840	6.4	09
614	1301021032	Tạ Vân	Giang	13/09/2007	KD13A	000614	715	5.8	09
615	1301021039	Phạm	Hà	19/03/2007	KD13A	000615	603	4.0	09
616	1301021044	Vũ Đức	Hải	28/11/2007	KD13A	000616	594	4.4	09
617	1301021051	Nguyễn Thị	Hiền	08/09/2007	KD13A	000617	481	3.6	09
618	1301021058	Bùi Khánh	Hoà	25/12/2007	KD13A	000618	376	5.8	09
619	1301021064	Trần Thị	Huế	08/12/2006	KD13A	000619	269	6.2	09

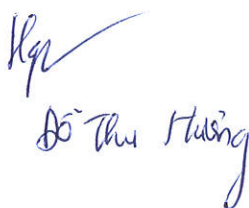
STT	Mã SV	Họ đệm	tên	Ngày sinh	Lớp	Số BD	Mã đề	Điểm	Ghi chú
620	1301021534	Lâu Khánh	Huyền	19/08/2007	KD13A	000620	137	5.8	09
621	1301021084	Đặng Thị Việt	Kiều	08/02/2007	KD13A	000621	840	6.0	09
622	1301021656	Vũ Thị Hương	Lan	26/11/2007	KD13A	000622	715	6.0	09
623	1301021539	Trương Phạm Như	Lê	05/09/2007	KD13A	000623	603	4.4	09
624	1301021095	Đào Phương	Linh	12/03/2007	KD13A	000624	594	5.4	09
625	1301021100	Đỗ Phương	Linh	04/10/2007	KD13A	000625	481	6.4	09
626	1301021106	Hoàng Khánh	Linh	16/06/2007	KD13A	000626	376	6.0	09
627	1301021112	Nguyễn Mai	Linh	19/01/2007	KD13A	000627	269	5.2	09
628	1301021119	Nguyễn Thùy	Linh	18/04/2007	KD13A	000628	137	4.8	09
629	1301021127	Trịnh Thị Diệu	Linh	29/08/2007	KD13A	000629	840	6.4	09
630	1301021133	Trần Vĩnh	Long	24/06/2007	KD13A	000630	715	3.8	09
631	1301021138	Nguyễn Thị Khánh	Ly	25/08/2007	KD13A	000631	603	5.0	09
632	1301021560	Hoàng Ngọc	Mai	31/03/2007	KD13A	000632	594	4.8	09
633	1301021150	Phạm Văn	Minh	24/04/2007	KD13A	000633	481	4.8	09
634	1301021157	Tô Trang	My	21/02/2007	KD13A	000634	376	5.6	09
635	1301021163	Nguyễn Quỳnh	Nga	13/12/2007	KD13A	000635	269	5.8	09
636	1301021976	Doãn Thị Tươi	Ngát	09/04/2007	KD13A	000636	137	6.8	09
637	1301021170	Nguyễn Minh	Ngọc	28/10/2007	KD13A	000637	840	5.8	09
638	1301021176	Nguyễn Thảo	Nguyên	13/08/2007	KD13A	000638	715	8.0	09
639	1301021585	Bùi Yên	Nhi	16/08/2007	KD13A	000639	603	5.0	09
640	1301021189	Nguyễn Thị Yên	Nhi	31/07/2007	KD13A	000640	594	5.0	09
641	1301021589	Đàm Quỳnh	Như	05/11/2007	KD13A	000641	481	5.0	09
642	1301021591	Phạm Thị Kiều	Oanh	17/04/2007	KD13A	000642			09
643	1301021210	Lê Thị	Phương	15/10/2007	KD13A	000643	376	4.0	09
644	1301021603	Tạ Hồng	Quỳnh	30/12/2007	KD13A	000644	269	6.8	09
645	1301021231	Nguyễn Như	Quỳnh	25/08/2007	KD13A	000645	137	6.2	09
646	1301021239	Hoàng Nhật	Tân	19/05/2007	KD13A	000646	840	3.8	09
647	1301021609	Đỗ Phương	Thanh	15/03/2006	KD13A	000647	715	5.8	09

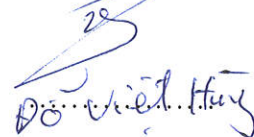
Tổng số bài thi: 596

Hưng Yên. Ngày 21 tháng 5 năm 2026

Cán Bộ Chấm 1

Cán bộ chấm 2

  
Đỗ Thị Hương

  
Đỗ Thị Hương

**BẢNG ĐIỂM THI MÔN: PHÁP LUẬT KT-K13- KỲ2, 2025-2026**

STT	Mã SV	Họ đệm	tên	Ngày sinh	Lớp	Số BD	Mã đề	Điểm	Ghi chú
1	1301021247	Trịnh Thị Thu	Thanh	22/08/2007	KD13A	000648	865	7.6	09
2	1301021253	Lê Diễm	Thảo	22/10/2007	KD13A	000649	183	8.2	09
3	1301021614	Nguyễn Thị Bích	Thảo	21/08/2007	KD13A	000650	216	3.4	09
4	1301021617	Nguyễn Thị Thanh	Thảo	22/10/2007	KD13A	000651	374	4.6	09
5	1301021619	Đỗ Thị	Thêu	22/06/2007	KD13A	000652	429	7.2	09
6	1301021272	Nguyễn Thị Ánh	Thu	25/06/2006	KD13A	000653	590	5.8	09
7	1301021953	Vũ Thị	Thương	26/06/2007	KD13A	000654	652	5.0	09
8	1301021628	Đỗ Thị Thu	Trà	15/04/2006	KD13A	000655	741	6.6	09
9	1301022003	Nguyễn Bảo	Trâm	15/09/2007	KD13A	000656	865	8.8	09
10	1301021298	Đỗ Thùy	Trang	25/07/2005	KD13A	000657	183	7.8	09
11	1301021311	Nguyễn Thị Thu	Trang	08/06/2007	KD13A	000658	216	6.2	09
12	1301021635	Trần Thị	Trang	17/07/2007	KD13A	000659	374	9.0	09
13	1301021324	Trần Anh	Tuấn	26/10/2006	KD13A	000660	429	4.0	09
14	1301021330	Bùi Ánh	Vân	20/12/2007	KD13A	000661	590	7.4	09
15	1301021340	Đình Văn	Vũ	14/03/2007	KD13A	000662	652	4.0	09
16	1301021343	Hứa Vũ Chiêu	Xuân	11/07/2007	KD13A	000663	741	6.8	09
17	1301021650	Lê Phan Hải	Yến	11/10/2007	KD13A	000664	865	7.8	09
18	1301020937	Đỗ Ngọc	Anh	06/05/2007	KD13B	000665	183	3.2	10
19	1301021480	Hoàng Thị Vân	Anh	11/07/2007	KD13B	000666	216	4.0	10
20	1301020951	Lê Thị Ngọc	Anh	30/06/2007	KD13B	000667	374	3.2	10
21	1301020956	Nguyễn Duy	Anh	12/07/2007	KD13B	000668	429	4.0	10
22	1301021486	Nguyễn Quỳnh	Anh	28/07/2007	KD13B	000669	590	0.0	10 (bb)
23	1301021986	Nguyễn Thị Ngọc	Anh	01/05/2007	KD13B	000670	652	2.8	10
24	1301020965	Nguyễn Thị Ngọc	Anh	25/08/2007	KD13B	000671	741	7.0	10
25	1301020971	Phan Thị Quỳnh	Anh	24/03/2007	KD13B	000672	865	8.6	10
26	1301022015	Trương Thị Ngọc	Ánh	28/07/2007	KD13B	000673	183	7.2	10
27	1301020991	Bùi Thị Linh	Chi	30/12/2007	KD13B	000674	216	3.6	10
28	1301021496	Đàm Khánh	Chi	13/09/2007	KD13B	000675	374	7.0	10
29	1301021498	Phạm Thị Yến	Chi	14/03/2007	KD13B	000676	429	4.4	10
30	1301021971	Ngô Ánh	Diễm	29/07/2007	KD13B	000677	590	4.8	10
31	1301021505	Nguyễn Minh	Đức	03/09/2006	KD13B	000678	652	6.0	10
32	1301021510	Nguyễn Thuý	Dương	13/04/2007	KD13B	000679	741	4.6	10
33	1301021514	Đào Thị Thu	Hà	08/12/2007	KD13B	000680	865	4.0	10
34	1301021040	Phạm Thu	Hà	05/11/2004	KD13B	000681	183	7.8	10
35	1301021046	Bùi Thị Minh	Hằng	17/11/2007	KD13B	000682	183	4.2	10
36	1301021054	Trần Đăng	Hiếu	12/01/2007	KD13B	000683	216	3.8	10
37	1301021065	Hoàng Thị Thu	Huệ	02/05/2007	KD13B	000684	374	4.0	10
38	1301021075	Lê Thanh	Huyền	15/11/2007	KD13B	000685	429	8.0	10
39	1301021988	Hồ Duy	Khánh	11/12/2007	KD13B	000686	590	6.6	10
40	1301021541	Nguyễn Thị	Liên	20/03/2007	KD13B	000687	652	4.2	10
41	1301021096	Đình Thị Duy	Linh	28/07/2007	KD13B	000688	741	4.0	10
42	1301021101	Đỗ Thị	Linh	27/08/2007	KD13B	000689	865	2.8	10
43	1301021109	Khương Nguyễn Diệu	Linh	22/10/2007	KD13B	000690	183	5.2	10

STT	Mã SV	Họ đệm	tên	Ngày sinh	Lớp	Số BD	Mã đề	Điểm	Ghi chú
44	1301021113	Nguyễn Ngọc	Linh	02/11/2007	KD13B	000691	216	4.0	10
45	1301021120	Phạm Khánh	Linh	03/02/2007	KD13B	000692	374	2.8	10
46	1301021128	Vũ Ngọc Khánh	Linh	17/08/2007	KD13B	000693	429	6.8	10
47	1301021134	Vương Thị	Lữ	02/04/2007	KD13B	000694	590	5.2	10
48	1301021139	Phạm Khánh	Ly	02/10/2007	KD13B	000695	652	6.2	10
49	1301021145	Nguyễn Ngọc	Mai	02/03/2007	KD13B	000696	741	5.0	10
50	1301021568	Trần Thu	Minh	28/05/2007	KD13B	000697	865	8.2	10
51	1301021158	Vũ Hà	My	29/12/2007	KD13B	000698	183	5.8	10
52	1101021002	Chu Quỳnh	Nga	29/12/2005	KD13B	000699	216	6.0	10
53	1301021571	Phùng Thanh	Nga	04/09/2007	KD13B	000700	374	5.4	10
54	1301021577	Đào Khánh	Ngọc	30/04/2007	KD13B	000701	429	5.0	10
55	1301021171	Nguyễn Thị Yên	Ngọc	10/06/2007	KD13B	000702	590	3.6	10
56	1301021177	Nguyễn Thảo	Nguyên	16/09/2007	KD13B	000703	652	6.4	10
57	1301021183	Đặng Thị Yên	Nhi	23/06/2007	KD13B	000704	741	4.2	10
58	1301021190	Nguyễn Yên	Nhi	19/10/2007	KD13B	000705	865	6.8	10
59	1301021200	Lê Hồng	Nhung	15/12/2007	KD13B	000706	183	7.8	10
60	1301021205	Đỗ Đình	Phát	29/01/2007	KD13B	000707			10
61	1301021212	Nguyễn Minh	Phuong	04/04/2007	KD13B	000708	216	3.0	10
62	1301021219	Nguyễn Thị	Phượng	03/03/2004	KD13B	000709	374	7.2	10
63	1301021225	Vũ Thị	Quyên	05/08/2007	KD13B	000710	429	4.8	10
64	1301021606	Nguyễn Như	Quỳnh	12/11/2007	KD13B	000711	590	6.8	10
65	1301021240	Nguyễn Hữu	Thắng	12/06/2007	KD13B	000712	652	3.2	10
66	1301021248	Cao Thị Phương	Thảo	09/10/2007	KD13B	000713	741	5.4	10
67	1301021255	Lý Thanh	Thảo	30/12/2007	KD13B	000714	590	6.0	10
68	1301022034	Quản Thanh	Thảo	06/12/2007	KD13B	000715	429	7.2	10
69	1301021620	Nguyễn Thị	Thía	16/05/2007	KD13B	000716	741	5.6	10
70	1301021273	Vũ Minh	Thu	04/11/2007	KD13B	000717	374	5.4	10
71	1301021287	Mai Thu	Thủy	08/08/2007	KD13B	000718	216	4.4	10
72	1301021300	Hà Thị Kiều	Trang	21/11/2007	KD13B	000719	183	7.0	10
73	1301021633	Nguyễn Thị Thu	Trang	17/07/2006	KD13B	000720	216	8.4	10
74	1301022033	Quản Thanh	Trang	06/12/2007	KD13B	000721	183	7.6	10
75	1301021317	Vũ Huyền	Trang	11/04/2007	KD13B	000722	865	2.2	10
76	1301021641	Nguyễn Mai	Tuyền	01/01/2007	KD13B	000723			10
77	1301021331	Bùi Bích	Vân	11/12/2006	KD13B	000724	741	4.0	10
78	1301021975	Trịnh Thị	Xuân	09/11/2007	KD13B	000725	652	4.4	10
79	1301021651	Lưu Ngọc	Yên	13/10/2007	KD13B	000726	652	4.6	10
80	1301020938	Đỗ Phương	Anh	03/08/2007	KD13C	000727	590	4.8	11
81	1301021481	Khương Quang	Anh	01/01/2006	KD13C	000728			11
82	1301021968	Lương Thị Minh	Anh	01/01/2007	KD13C	000729	429	5.2	11
83	1301020957	Nguyễn Hải	Anh	21/07/2007	KD13C	000730	429	5.0	11
84	1301021487	Nguyễn Quỳnh	Anh	06/06/2007	KD13C	000731	374	4.0	11
85	1301020966	Nguyễn Thị Tuyết	Anh	03/09/2007	KD13C	000732	216	4.4	11
86	1301022001	Trần Minh	Anh	25/10/2007	KD13C	000733	183	3.8	11
87	1301021492	Vũ Thị Lan	Anh	26/11/2007	KD13C	000734	374	3.8	11
88	1301021736	Nguyễn Ngọc	Bảo	03/11/2007	KD13C	000735	652	4.0	11
89	1301020992	Đặng Thị Khánh	Chi	22/07/2007	KD13C	000736	865	2.8	11
90	1301020993	Đỗ Vũ Quỳnh	Chi	17/12/2007	KD13C	000737	741	6.4	11
91	1301021499	Thẩm Yên	Chi	07/08/2007	KD13C	000738	652	8.0	11

STT	Mã SV	Họ đệm	tên	Ngày sinh	Lớp	Số BD	Mã đề	Điểm	Ghi chú
92	1301021004	Đào Ngọc	Diệp	25/11/2007	KD13C	000739	590	3.0	11
93	1301021009	Lê Thị Thùy	Dung	17/02/2007	KD13C	000740	590	4.4	11
94	1301021016	Đỗ Thị	Dương	09/01/2007	KD13C	000741	183	5.0	11
95	1301021020	Nguyễn Thùy	Dương	08/09/2007	KD13C	000742	429	5.0	11
96	1301021025	Hồ Hương	Giang	11/12/2007	KD13C	000743	374	0	11(bb)
97	1301021515	Đậu Thị Ngọc	Hà	24/07/2007	KD13C	000744	216	2.8	11
98	1301021041	Phạm Thu	Hà	04/09/2005	KD13C	000745	183	5.2	11
99	1301021047	Vũ Thu	Hằng	16/07/2005	KD13C	000746	216	5.4	11
100	1301021523	Hoàng Thu	Hiền	19/06/2007	KD13C	000747	865	3.8	11
101	1301021055	Bùi Yên	Hoa	24/11/2007	KD13C	000748	865	5.8	11
102	1301021060	Hoàng Tiến	Hoàng	29/10/2007	KD13C	000749	741	5.2	11
103	1301021066	Đào Thị Lan	Hương	03/12/2007	KD13C	000750	429	5.6	11
104	1301021779	Lê Thị Thanh	Huyền	12/06/2007	KD13C	000751	374	8.0	11
105	1301021085	Nguyễn Thị	Lan	02/10/2007	KD13C	000752	216	6.6	11
106	1301021542	Trịnh Thị Phương	Liên	02/07/2007	KD13C	000753	183	7.2	11
107	1301021544	Đinh Thị Khánh	Linh	21/02/2007	KD13C	000754	865	8.4	11
108	1301021102	Đỗ Thị Ngọc	Linh	27/04/2006	KD13C	000755	741	3.0	11
109	1301021114	Nguyễn Phương	Linh	05/04/2007	KD13C	000756	652	4.6	11
110	1301021122	Phan Ngọc	Linh	24/11/2006	KD13C	000757	590	3.0	11
111	1301021129	Vũ Thị Diệu	Linh	19/05/2007	KD13C	000758	429	5.0	11
112	1301022019	Chu Thị	Lương	12/11/2007	KD13C	000759	374	4.4	11
113	1301021141	Chu Thị Tuyết	Mai	07/02/2007	KD13C	000760	216	4.4	11
114	1301022016	Nguyễn Thị Phương	Mai	01/05/2007	KD13C	000761	183	6.2	11
115	1301021151	Trần Tuấn	Minh	10/04/2007	KD13C	000762	865	3.6	11
116	1201020299	Nguyễn Thị Trà	My	25/07/2006	KD13C	000763	741	3.2	11
117	1301021159	Nguyễn Cẩm	Mỹ	28/11/2007	KD13C	000764	652	4.6	11
118	1301021572	Bùi Thị	Ngân	11/07/2007	KD13C	000765	429	5.0	11
119	1301022000	Hoàng Gia	Ngọc	04/09/2007	KD13C	000766	374	4.4	11
120	1301021172	Tạ Khánh	Ngọc	20/03/2007	KD13C	000767	183	3.0	11
121	1301021178	Trần Như	Nguyệt	15/01/2007	KD13C	000768	865	4.0	11
122	1301021184	Đỗ Thị	Nhi	22/09/2007	KD13C	000769	741	3.4	11
123	1301021191	Phạm Trần Hải	Nhi	30/07/2007	KD13C	000770	652	3.4	11
124	1301021201	Nguyễn Thị Hồng	Nhung	22/10/2007	KD13C	000771	590	3.6	11
125	1301021206	Nguyễn Minh	Phú	15/04/2007	KD13C	000772	429	6.0	11
126	1301021214	Nguyễn Thị Hà	Phương	18/01/2007	KD13C	000773	216	5.6	11
127	1301021602	Hoàng Quốc	Quân	24/10/2007	KD13C	000774	183	2.6	11
128	1301021604	Nguyễn Như	Quyền	23/11/2007	KD13C	000775	741	4.8	11
129	1301021232	Phí Thị Như	Quỳnh	25/09/2007	KD13C	000776	652	4.6	11
130	1301021241	Trần Đức	Thắng	12/11/2007	KD13C	000777	590	4.0	11
131	1301021612	Đàm Phương	Thảo	14/07/2007	KD13C	000778	429	8.8	11
132	1301021256	Nguyễn Mai Phương	Thảo	07/10/2007	KD13C	000779	374	5.0	11
133	1301021261	Nguyễn Thị Thu	Thảo	20/04/2007	KD13C	000780	216	7.2	11
134	1301021265	Tô Hương	Thảo	06/08/2007	KD13C	000781	183	5.2	11
135	1301021266	Nguyễn Anh	Thơ	03/03/2007	KD13C	000782	865	5.2	11
136	1301021274	Bùi Thị Minh	Thư	25/03/2007	KD13C	000783	374	3.4	11
137	1301021624	Đỗ Thị Minh	Thúy	14/10/2007	KD13C	000784	216	4.0	11
138	1301021288	Nguyễn Như Thủy	Tiên	14/08/2007	KD13C	000785	590	4.4	11
139	1301021294	Hoàng Thái	Trân	04/10/2006	KD13C	000786	183	7.2	11

*Hgc 28*

STT	Mã SV	Họ đệm	tên	Ngày sinh	Lớp	Số BD	Mã đề	Điểm	Ghi chú
140	1301021301	Lê Huyền	Trang	10/08/2007	KD13C	000787	216	7.2	11
141	1301021302	Lưu Mai	Trang	19/07/2007	KD13C	000788	374	5.0	11
142	1301021312	Nguyễn Thu	Trang	29/05/2007	KD13C	000789	429	3.4	11
143	1301021636	Vũ Quang Thu	Trang	09/02/2006	KD13C	000790	590	5.6	11
144	1301021642	Dương Ánh	Tuyết	12/01/2007	KD13C	000791	652	7.2	11
145	1301021332	Hoàng Thu	Vân	07/11/2007	KD13C	000792	741	6.2	11
146	1301021646	Trịnh Quang	Vinh	30/07/2007	KD13C	000793	865	4.8	11
147	1301021344	Trương Thị Thanh	Xuân	06/03/2007	KD13C	000794			11
148	1301021349	Nguyễn Thị Hải	Yến	21/09/2007	KD13C	000795	183	2.8	11
149	1301020939	Đỗ Thị Quỳnh	Anh	17/05/2007	KD13D	000796	216	4.8	12
150	1301020941	Dương Phương	Anh	22/08/2007	KD13D	000797	374	9.0	12
151	1301020945	Lê Lan	Anh	22/12/2007	KD13D	000798	429	9.0	12
152	1301020952	Ngô Hồng	Anh	22/09/2007	KD13D	000799	590	8.4	12
153	1301021484	Nguyễn Mai	Anh	15/06/2007	KD13D	000800	652	7.4	12
154	1301021488	Nguyễn Thị Hải	Anh	27/08/2007	KD13D	000801	741	8.2	12
155	1301020967	Nguyễn Thị Vân	Anh	16/07/2007	KD13D	000802	865	8.0	12
156	1301020978	Hoàng Thị	Ánh	12/12/2006	KD13D	000803	183	9.2	12
157	1301020986	Đỗ Ngọc	Bích	22/04/2007	KD13D	000804	216	7.6	12
158	1301020994	Giang Thị Quỳnh	Chi	25/11/2007	KD13D	000805	374	5.0	12
159	1301021500	Trương Quỳnh	Chi	19/12/2007	KD13D	000806	429	6.0	12
160	1301021005	Hà Thị Bích	Diệp	29/08/2007	KD13D	000807	590	9.0	12
161	1301021010	Ngô Thị Thùy	Dung	19/09/2007	KD13D	000808	652	4.4	12
162	1301021508	Lê Duy	Dương	05/10/2006	KD13D	000809	741	4.2	12
163	1301021511	Vũ Quỳnh	Dương	08/10/2007	KD13D	000810	865	5.2	12
164	1301021026	Lê Minh	Giang	09/10/2007	KD13D	000811	183	9.0	12
165	1301021034	Dương Thị Thu	Hà	15/03/2007	KD13D	000812	216	3.0	12
166	1301021049	Trần Anh	Hào	03/09/2007	KD13D	000813	374	8.0	12
167	1301021056	Đỗ Mai	Hoa	17/02/2007	KD13D	000814	429	6.2	12
168	1301021902	Đặng Ánh	Hồng	21/02/2007	KD13D	000815	590	6.6	12
169	1301021530	Ngô Quỳnh	Hương	23/08/2007	KD13D	000816	652	4.4	12
170	1301021905	Nguyễn Thị	Hường	03/06/2007	KD13D	000817	741	7.8	12
171	1301021079	Trần Khánh	Huyền	27/03/2007	KD13D	000818	652	6.8	12
172	1301021086	Trịnh Thị Ngọc	Lan	09/10/2007	KD13D	000819	865	3.6	12
173	1301021545	Đinh Thị Thủy	Linh	20/03/2007	KD13D	000820	183	3.0	12
174	1301021103	Đỗ Thị Thảo	Linh	17/07/2007	KD13D	000821	741	3.6	12
175	1301021547	Nghiêm Mỹ	Linh	21/09/2007	KD13D	000822	216	6.8	12
176	1301021116	Nguyễn Thị Diệu	Linh	19/06/2007	KD13D	000823	374	2.8	12
177	1301021125	Trần Quang	Linh	14/11/2004	KD13D	000824	429	4.6	12
178	1301021552	Dương Thị Khánh	Loan	19/06/2007	KD13D	000825	590	3.8	12
179	1301021135	Hà Hương	Ly	15/09/2007	KD13D	000826			12
180	1301021142	Đặng Phương	Mai	30/10/2007	KD13D	000827	183	5.6	12
181	1301021561	Nguyễn Thị Thanh	Mai	24/06/2007	KD13D	000828	216	6.6	12
182	1301021996	Đặng Thị Trà	My	14/02/2007	KD13D	000829	374	10.0	12
183	1301021160	Nguyễn Thị Nhật	Mỹ	29/11/2007	KD13D	000830	429	6.4	12
184	1301021573	Lê Hiếu	Ngân	15/08/2007	KD13D	000831	590	4.8	12
185	1301021167	Đông Việt Bảo	Ngọc	19/10/2007	KD13D	000832	652	7.2	12
186	1301021578	Lê Thị Bích	Ngọc	15/08/2007	KD13D	000833	741	5.6	12
187	1301021582	Trần Bảo	Ngọc	16/08/2007	KD13D	000834	865	5.6	12

STT	Mã SV	Họ đệm	tên	Ngày sinh	Lớp	Số BD	Mã đề	Điểm	Ghi chú
188	1301021179	Nông Quỳnh	Nha	28/11/2007	KD13D	000835	183	7.4	12
189	1301021586	Lê Long	Nhi	05/05/2006	KD13D	000836	216	4.4	12
190	1301021192	Phạm Tuệ	Nhi	09/11/2007	KD13D	000837	374	5.4	12
191	1301021202	Nguyễn Thị Thùy	Nhung	14/10/2007	KD13D	000838	429	5.4	12
192	1301021594	Đặng Thị Minh	Phuong	28/04/2007	KD13D	000839	590	6.0	12
193	1301021215	Nguyễn Thị Thu	Phuong	09/12/2007	KD13D	000840	652	8.4	12
194	1301021221	Nguyễn Hùng	Quân	12/12/2007	KD13D	000841	741	6.8	12
195	1301021226	Đặng Diễm	Quỳnh	27/02/2007	KD13D	000842	865	8.4	12
196	1301021230	Mai Như	Quỳnh	21/07/2007	KD13D	000843	183	7.8	12
197	1301021233	Trần Ngọc	Quỳnh	14/07/2007	KD13D	000844	216	5.8	12
198	1301021243	Nguyễn Mai	Thanh	03/08/2007	KD13D	000845	374	5.4	12
199	1301021249	Đào Phương	Thảo	02/01/2007	KD13D	000846	429	6.2	12
200	1301021257	Nguyễn Phương	Thảo	20/09/2007	KD13D	000847	590	7.6	12
201	1301021260	Nguyễn Thị Minh	Thảo	28/11/2007	KD13D	000848	652	8.4	12
202	1301021262	Phạm Phương	Thảo	26/12/2007	KD13D	000849	741	7.2	12
203	1301021621	Trịnh Thị	Thơ	04/04/2005	KD13D	000850	865	4.2	12
204	1301021275	Đỗ Anh	Thư	03/08/2007	KD13D	000851	183	3.0	12
205	1301021280	Phạm Thị Thanh	Thư	23/07/2007	KD13D	000852	216	3.8	12
206	1301021282	Luyện Thị Bích	Thùy	01/10/2007	KD13D	000853	374	5.0	12
207	1301021285	Vũ Thị	Thùy	18/02/2007	KD13D	000854	429	7.2	12
208	1301021289	Nguyễn Thùy	Tiên	28/09/2007	KD13D	000855			12
209	1301021296	Cao Minh	Trang	16/01/2007	KD13D	000856	590	4.0	12
210	1301021320	Hoàng Thị Thanh	Trúc	26/10/2006	KD13D	000857	652	5.4	12
211	1301021326	Cao Thị Tú	Uyên	12/11/2007	KD13D	000858	741	6.2	12
212	1301021333	Lê Thị Cẩm	Vân	07/09/2007	KD13D	000859	865	5.4	12
213	1301021647	Hoàng Khánh	Vy	02/04/2007	KD13D	000860	183	3.8	12
214	1301021345	Vũ Kiều	Xuân	09/04/2007	KD13D	000861	216	4.4	12
215	1301021350	Phạm Thị Hải	Yến	23/11/2007	KD13D	000862	741	3.8	12
216	1301021479	Doãn Thị Hồng	Anh	20/10/2007	KD13E	000863	865	5.8	13
217	1301020947	Lê Ngân	Anh	10/12/2005	KD13E	000864	216	4.2	13
218	1301020953	Ngô Kiều	Anh	19/09/2005	KD13E	000865	183	3.6	13
219	1301020960	Nguyễn Như Mai	Anh	16/05/2007	KD13E	000866	865	6.0	13
220	1301021970	Nguyễn Phương	Anh	04/01/2007	KD13E	000867	741	7.6	13
221	1301020963	Nguyễn Thị Hoài	Anh	05/03/2007	KD13E	000868	590	4.2	13
222	1301021489	Nguyễn Tuấn	Anh	08/09/2007	KD13E	000869	652	4.2	13
223	1301020973	Trần Thị	Anh	26/11/2007	KD13E	000870	429	4.2	13
224	1301020979	Nguyễn Ngọc	Ánh	11/05/2007	KD13E	000871	374	4.2	13
225	1301021991	Vương Nguyễn Thị Ngọc	Bích	12/12/2007	KD13E	000872	865	5.8	13
226	1301022008	Hồ Quỳnh	Chi	25/02/2007	KD13E	000873	741	4.0	13
227	1301021501	Trương Thị	Chi	17/01/2007	KD13E	000874	741	4.8	13
228	1301021006	Nguyễn Phan	Dinh	22/11/2007	KD13E	000875	652	4.0	13
229	1301021506	Nguyễn Thị	Dung	10/04/2007	KD13E	000876	590	3.8	13
230	1301021989	Ngô Phạm Bạch	Dương	03/08/2007	KD13E	000877	652	4.8	13
231	1301021021	Lương Hồng	Duyên	18/02/2007	KD13E	000878	429	4.6	13
232	1301021027	Lê Thị Hà	Giang	06/07/2007	KD13E	000879	374	4.4	13
233	1301021036	Nguyễn Thị	Hà	19/10/2007	KD13E	000880	183	3.6	13
234	1301021517	Trần Thu	Hà	10/10/2007	KD13E	000881	216	7.6	13
235	1301021520	Đặng Thị Minh	Hằng	16/05/2007	KD13E	000882	741	8.4	13

STT	Mã SV	Họ đệm	tên	Ngày sinh	Lớp	Số BD	Mã đề	Điểm	Ghi chú
236	1301021522	Đinh Thị Thu	Hiền	12/05/2007	KD13E	000883	865	3.2	13
237	1301021524	Dương Thuý	Hoa	29/04/2007	KD13E	000884	374	7.2	13
238	1301021528	Nguyễn Thị Ánh	Hồng	07/11/2007	KD13E	000885	429	6.8	13
239	1301021062	Nguyễn Thị Ánh	Hồng	09/05/2007	KD13E	000886	590	6.4	13
240	1301021067	Nguyễn Thị Mai	Hương	23/05/2007	KD13E	000887	216	6.6	13
241	1301021073	Đỗ Đình	Huy	29/09/2007	KD13E	000888	183	5.4	13
242	1301021535	Trương Thị Minh	Huyền	22/10/2007	KD13E	000889	183	3.2	13
243	1301021087	Đỗ Như	Lân	12/09/2007	KD13E	000890	216	5.0	13
244	1301021092	Bùi Thị Khánh	Linh	08/07/2006	KD13E	000891	374	5.4	13
245	1301021097	Đinh Vũ Hà	Linh	25/11/2007	KD13E	000892	429	6.2	13
246	1301021788	Ngô Thị Thảo	Linh	01/12/2007	KD13E	000893	590	7.8	13
247	1301021117	Nguyễn Thị Khánh	Linh	13/07/2007	KD13E	000894	374	8.0	13
248	1301021551	Trần Thị Hà	Linh	28/10/2007	KD13E	000895	652	6.4	13
249	1301021130	Lê Mai	Loan	31/10/2007	KD13E	000896	741	6.2	13
250	1301021557	Lưu Khánh	Ly	23/11/2007	KD13E	000897	865	4.2	13
251	1301021559	Đặng Thị Hồng	Mai	17/10/2007	KD13E	000898	183	5.8	13
252	1301021562	Nguyễn Thị Tuyết	Mai	19/06/2007	KD13E	000899	216	8.8	13
253	1301021152	Đặng Trà	My	25/01/2007	KD13E	000900	429	6.2	13
254	1301021161	Lưu Hoàng	Nam	19/03/2007	KD13E	000901	216	3.2	13
255	1301021574	Nguyễn Thị Kim	Ngân	29/11/2007	KD13E	000902			13
256	1301021173	Trần Xuân	Ngọc	17/07/2007	KD13E	000903	590	4.6	13
257	1301021186	Nghiêm Nhữ Yến	Nhi	26/12/2006	KD13E	000904	652	5.2	13
258	1301021193	Phạm Yến	Nhi	11/07/2007	KD13E	000905	741	7.2	13
259	1301021203	Nguyễn Thị Thùy	Ninh	17/04/2007	KD13E	000906	865	5.0	13
260	1301021208	Đào Minh	Phương	20/10/2007	KD13E	000907	183	6.4	13
261	1301021216	Nguyễn Thu	Phương	24/01/2007	KD13E	000908	374	7.6	13
262	1301022022	Phùng Minh	Quang	27/10/2006	KD13E	000909	216	3.2	13
263	1301021228	Đỗ Thị Diễm	Quỳnh	08/05/2007	KD13E	000910	429	6.0	13
264	1301021236	Phạm Thị Tươi	Sáng	01/03/2007	KD13E	000911	590	5.6	13
265	1301021244	Nguyễn Thị Phương	Thanh	20/11/2007	KD13E	000912	652	4.6	13
266	1301021250	Đinh Thu	Thảo	09/10/2007	KD13E	000913	741	5.4	13
267	1301021258	Nguyễn Thạch	Thảo	21/02/2007	KD13E	000914	865	3.4	13
268	1301021263	Phan Thị Thu	Thảo	23/09/2007	KD13E	000915	183	6.2	13
269	1301021268	Nguyễn Thị	Thom	01/11/2007	KD13E	000916	374	6.6	13
270	1301021277	Nguyễn Anh	Thư	31/10/2007	KD13E	000917	183	8.6	13
271	1301021283	Đỗ Thế	Thuý	24/04/2007	KD13E	000918	865	3.4	13
272	1301021290	Vũ Thị Thùy	Tiên	09/08/2007	KD13E	000919	429	3.0	13
273	1301021297	Đinh Thùy	Trang	29/11/2007	KD13E	000920	590	7.4	13
274	1301021305	Ngô Quỳnh	Trang	30/08/2007	KD13E	000921	652	8.8	13
275	1301021313	Phạm Lê Kiều	Trang	12/01/2007	KD13E	000922	741	2.8	13
276	1301021979	Nguyễn Văn	Trường	24/05/2007	KD13E	000923			13
277	1301021328	Lương Thị Tú	Uyên	27/09/2007	KD13E	000924	183	4.6	13
278	1301021336	Nguyễn Đình	Văn	09/03/2007	KD13E	000925			13
279	1301021648	Hoàng Thị Thảo	Vy	13/01/2007	KD13E	000926	216	6.0	13
280	1301021346	Bùi Hải	Yến	11/11/2007	KD13E	000927	374	6.0	13
281	1301021652	Trần Thị Kim	Yến	25/09/2007	KD13E	000928	429	6.6	13
282	1301021992	Nguyễn Tường	An	13/10/2007	KD13G	000929	590	4.6	14
283	1301020933	Bùi Quỳnh	Anh	02/08/2007	KD13G	000930	652	5.2	14

STT	Mã SV	Họ đệm	tên	Ngày sinh	Lớp	Số BD	Mã đề	Điểm	Ghi chú
284	1301020942	Giang Tâm	Anh	11/11/2007	KD13G	000931	741	6.2	14
285	1301020948	Lê Nhật	Anh	26/07/2007	KD13G	000932	865	5.8	14
286	1301020954	Ngô Minh	Anh	21/08/2007	KD13G	000933	183	3.6	14
287	1301020961	Nguyễn Như Quốc	Anh	17/04/2007	KD13G	000934	216	7.6	14
288	1301020964	Nguyễn Thị Kim	Anh	19/09/2007	KD13G	000935	374	5.2	14
289	1301020968	Nguyễn Việt	Anh	26/01/2007	KD13G	000936	429	4.8	14
290	1301020974	Trần Thị Lan	Anh	11/02/2006	KD13G	000937	590	6.2	14
291	1301021494	Vương Thị Yên	Bình	14/12/2007	KD13G	000938			14
292	1301021497	Lê Thị Quỳnh	Chi	29/09/2007	KD13G	000939	652	4.8	14
293	1301020998	Vũ Thu	Cúc	04/05/2007	KD13G	000940	741	6.6	14
294	1301021502	Nguyễn Thị	Dịu	11/01/2007	KD13G	000941	865	8.8	14
295	1301021011	Nguyễn Thị Thùy	Dung	02/07/2007	KD13G	000942	183	5.2	14
296	1301021017	Nguyễn Bạch	Dương	21/08/2007	KD13G	000943	216	7.2	14
297	1301021028	Lương Thị Hương	Giang	16/09/2007	KD13G	000944	374	4.0	14
298	1301021037	Nguyễn Thị Thu	Hà	01/09/2007	KD13G	000945	429	8.0	14
299	1301021043	Vũ Thanh	Hà	06/05/2007	KD13G	000946	590	2.6	14
300	1301021050	Lại Thị Thanh	Hiền	20/11/2007	KD13G	000947	652	4.8	14
301	1301021525	Lê Thị	Hoa	28/12/2007	KD13G	000948	741	6.8	14
302	1301021529	Nguyễn Thị Thanh	Hồng	05/11/2007	KD13G	000949	865	3.0	14
303	1301021068	Nguyễn Thiên	Hương	02/01/2007	KD13G	000950	183	6.8	14
304	1301021536	Ngô Gia	Khiêm	29/10/2007	KD13G	000951	216	4.8	14
305	1301021538	Đỗ Linh	Lãng	22/03/2007	KD13G	000952	374	7.4	14
306	1301021093	Bùi Trương Ngọc	Linh	03/11/2007	KD13G	000953	429	4.0	14
307	1301021098	Đỗ Khánh	Linh	24/02/2007	KD13G	000954	590	7.2	14
308	1301021546	Hồ Hà	Linh	29/11/2007	KD13G	000955	652	2.4	14
309	1301021110	Nguyễn Mai	Linh	13/01/2007	KD13G	000956	741	5.8	14
310	1301021548	Nguyễn Thị Khánh	Linh	01/01/2007	KD13G	000957	865	6.0	14
311	1301021126	Trần Thị Mai	Linh	27/06/2007	KD13G	000958	183	2.8	14
312	1301021553	Nguyễn Phương	Loan	28/10/2007	KD13G	000959	183	4.4	14
313	1301021136	Nguyễn Thị Khánh	Ly	07/12/2007	KD13G	000960	216	6.6	14
314	1301021564	Hoàng Đức	Mạnh	19/10/2007	KD13G	000961	374	4.2	14
315	1301021153	Hoàng Hà	My	16/08/2007	KD13G	000962	429	4.6	14
316	1301022011	Bùi Thị Thúy	Nga	15/10/2007	KD13G	000963	590	5.2	14
317	1301021164	Nguyễn Thị Thanh	Ngân	19/05/2007	KD13G	000964	652	5.4	14
318	1301021174	Doãn Phạm Thảo	Nguyên	23/04/2007	KD13G	000965	741	4.0	14
319	1301021181	Hà Minh	Nhật	12/09/2007	KD13G	000966	865	5.0	14
320	1301021187	Nguyễn Hoàng Yên	Nhi	30/09/2007	KD13G	000967	183	3.2	14
321	1301021195	Trần Thị Yên	Nhi	11/12/2007	KD13G	000968	216	4.8	14
322	1301021588	Trương Ngọc	Nhi	24/05/2007	KD13G	000969	374	2.6	14
323	1301021209	Đỗ Thị Thu	Phương	17/02/2007	KD13G	000970	429	7.8	14
324	1301021217	Trần Minh	Phương	20/09/2007	KD13G	000971	590	4.0	14
325	1301021222	Hà Anh	Quốc	30/06/2007	KD13G	000972	652	4.0	14
326	1301021229	Đoàn Thị Thuý	Quỳnh	14/07/2007	KD13G	000973	741	5.2	14
327	1301021607	Trần Văn	Tài	01/05/2003	KD13G	000974	865	3.2	14
328	1301021251	Đỗ Thị Thu	Thảo	14/09/2007	KD13G	000975	183	8.2	14
329	1301021259	Nguyễn Thanh	Thảo	14/02/2007	KD13G	000976	216	3.2	14
330	1301021264	Sái Thị Thu	Thảo	06/10/2007	KD13G	000977	374	5.0	14
331	1301021270	Kiều Thị Hà	Thu	21/08/2004	KD13G	000978	429	5.2	14

STT	Mã SV	Họ đệm	tên	Ngày sinh	Lớp	Số BD	Mã đề	Điểm	Ghi chú
332	1301021278	Nguyễn Anh	Thư	07/02/2007	KD13G	000979	590	3.8	14
333	1301021291	Trần Phúc	Toàn	30/10/2007	KD13G	000980	652	4.8	14
334	1301021630	Đỗ Thị Thu	Trang	26/09/2007	KD13G	000981	741	4.2	14
335	1301021303	Lưu Thuý	Trang	09/04/2007	KD13G	000982	865	8.6	14
336	1301021306	Nguyễn Hà	Trang	24/08/2007	KD13G	000983	183	3.6	14
337	1301021314	Phạm Thị Linh	Trang	29/06/2007	KD13G	000984	216	6.4	14
338	1301021321	Đào Tuấn	Tú	28/02/2007	KD13G	000985	374	4.8	14
339	1301022030	Nguyễn Thị Tố	Uyên	27/07/2007	KD13G	000986	429	3.0	14
340	1301021341	Chu Khánh	Vy	22/09/2007	KD13G	000987	183	5.0	14
341	1301021649	Vũ Phan Thảo	Vy	28/10/2007	KD13G	000988	216	5.2	14
342	1301021347	Chu Tiểu	Yến	27/01/2007	KD13G	000989	374	4.8	14
343	1301021352	Vương Thị Hải	Yến	18/11/2007	KD13G	000990	429	7.8	14
344	1101031731	Đỗ Thu	Hương	07/08/2005	QT11A	000991	590	5.8	14
345	1001020069	Phạm Ngọc	Bích	11/08/2004	KD11B	000992	652	4.8	15
346	1301020932	Nguyễn Ngọc Bình	An	26/12/2007	KD13H	000993	741	7.8	15
347	1301021478	Đàm Mai	Anh	31/07/2007	KD13H	000994	865	5.4	15
348	1301020943	Hàn Thị Kim	Anh	04/09/2007	KD13H	000995	183	5.4	15
349	1301020949	Lê Quỳnh	Anh	26/06/2007	KD13H	000996	216	6.8	15
350	1301021482	Nguyễn Diệp	Anh	21/07/2007	KD13H	000997	374	3.4	15
351	1301020962	Nguyễn Phấn Trọng	Anh	30/10/2007	KD13H	000998	429	5.6	15
352	1301022018	Nguyễn Thị Lan	Anh	06/08/2007	KD13H	000999			15
353	1301020969	Phạm Nguyễn Phương	Anh	15/10/2007	KD13H	001000	590	3.6	15
354	1301020975	Trần Thị Minh	Anh	16/12/2007	KD13H	001001	741	3.8	15
355	1301021980	Nguyễn Thị Hồng	Ánh	13/02/2007	KD13H	001002	652	4.8	15
356	1301020987	Lê Đặng Thùy	Châm	16/09/2007	KD13H	001003	865	5.0	15
357	1301020996	Nguyễn Phương	Chi	14/07/2007	KD13H	001004	429	4.8	15
358	1301021000	Phạm Anh	Đào	29/01/2007	KD13H	001005	183	3.2	15
359	1301021007	Vũ Lâm	Đô	18/07/2007	KD13H	001006	216	6.0	15
360	1301021012	Nguyễn Thùy	Dung	26/10/2007	KD13H	001007	374	5.6	15
361	1301021509	Nguyễn Thị Hải	Dương	19/08/2007	KD13H	001008	590	7.0	15
362	1301021512	Nguyễn Mỹ	Duyên	11/04/2006	KD13H	001009			15
363	1301021031	Phan Thị Hương	Giang	26/04/2007	KD13H	001010	652	7.6	15
364	1301021994	Hoàng Thái	Hà	07/11/2007	KD13H	001011	741	3.8	15
365	1301021038	Nguyễn Thu	Hà	27/01/2007	KD13H	001012	865	3.2	15
366	1301021518	Ngô Thu	Hạ	21/10/2007	KD13H	001013	183	7.2	15
367	1301021052	Nguyễn Thúy	Hiền	19/10/2007	KD13H	001014	216	5.2	15
368	1301021057	Nguyễn Thị Thanh	Hoa	04/10/2007	KD13H	001015	374	5.8	15
369	1301021063	Trần Minh	Hồng	27/05/2007	KD13H	001016	429	6.2	15
370	1301021070	Nguyễn Thu	Hương	13/08/2007	KD13H	001017	590	4.6	15
371	1301022023	Đào Thị	Huyền	13/06/2007	KD13H	001018	652	3.6	15
372	1301021081	Dương Đức	Kiên	12/06/2007	KD13H	001019	741	4.8	15
373	1301021088	Hoàng Thị	Lanh	25/12/2007	KD13H	001020	865	4.2	15
374	1301021094	Đặng Thị Khánh	Linh	20/10/2007	KD13H	001021	183	2.8	15
375	1301021111	Nguyễn Mai	Linh	04/10/2007	KD13H	001022	865	5.0	15
376	1301021550	Nguyễn Thuý	Linh	07/10/2007	KD13H	001023	865	6.6	15
377	1301022029	Trần Thùy	Linh	16/08/2005	KD13H	001024	741	6.4	15
378	1301021554	Hoàng Văn	Long	30/09/2007	KD13H	001025	652	4.4	15
379	1301021137	Nguyễn Thị Khánh	Ly	23/02/2007	KD13H	001026	183	2.8	15

STT	Mã SV	Họ đệm	tên	Ngày sinh	Lớp	Số BD	Mã đề	Điểm	Ghi chú
380	1301021143	Dương Ngọc	Mai	21/04/2007	KD13H	001027	741	3.0	15
381	1301021802	Hồ Thanh	Mai	08/07/2007	KD13H	001028	216	4.0	15
382	1301021148	Đỗ Quang	Minh	28/12/2007	KD13H	001029			15
383	1301021154	Nguyễn Thị Huyền	My	09/11/2007	KD13H	001030	652	3.6	15
384	1301022014	Nguyễn Thị Thúy	Ngân	03/05/2006	KD13H	001031			15
385	1301021168	Nguyễn Hồng	Ngọc	11/09/2007	KD13H	001032	590	3.8	15
386	1301021175	Lê Thảo	Nguyên	02/11/2007	KD13H	001033	429	8.4	15
387	1301021182	Bùi Yên	Nhi	04/12/2007	KD13H	001034	216	4.8	15
388	1301021188	Nguyễn Thị	Nhi	14/11/2007	KD13H	001035	590	2.6	15
389	1301021196	Vũ Lan	Nhi	04/01/2007	KD13H	001036	374	4.8	15
390	1301021204	Lê Hồng	Oanh	03/02/2007	KD13H	001037	429	7.0	15
391	1301021596	Hoàng Quỳnh	Phuong	24/08/2007	KD13H	001038	429	7.2	15
392	1301021600	Trần Thị Thu	Phuong	01/07/2007	KD13H	001039	374	2.8	15
393	1301021605	Nguyễn Ngọc	Quỳnh	04/03/2007	KD13H	001040			15
394	1301021238	Vũ Thanh	Tâm	06/01/2007	KD13H	001041	374	4.8	15
395	1301021245	Phan Thị Phuong	Thanh	07/07/2007	KD13H	001042	429	4.8	15
396	1301021246	Phùng Thị	Thanh	17/09/2007	KD13H	001043	374	4.2	15
397	1301021252	Giang Thị	Thảo	06/12/2007	KD13H	001044	590	4.2	15
398	1301021613	Nguyễn Thị	Thảo	12/06/2006	KD13H	001045	652	6.8	15
399	1301021618	Trịnh Phuong	Thảo	22/12/2007	KD13H	001046	216	6.8	15
400	1301021271	Nguyễn Thị	Thu	19/11/2007	KD13H	001047	590	8.2	15
401	1301021279	Nguyễn Lê Minh	Thư	27/06/2007	KD13H	001048	216	8.8	15
402	1301021284	Phạm Thị	Thùy	11/06/2007	KD13H	001049	183	7.8	15
403	1301021292	Nguyễn Thị Hương	Trà	18/05/2007	KD13H	001050	652	3.0	15
404	1301021631	Đỗ Thuỳ	Trang	25/12/2007	KD13H	001051	183	6.8	15
405	1301021310	Nguyễn Thị Mai	Trang	20/02/2007	KD13H	001052	741	3.6	15
406	1301021315	Phùng Huyền	Trang	15/12/2007	KD13H	001053	865	4.4	15
407	1301021322	Trương Thị Cẩm	Tú	31/12/2006	KD13H	001054	865	6.6	15
408	1301021329	Vũ Thị Tú	Uyên	18/11/2007	KD13H	001055	741	3.8	15
409	1301021337	Nguyễn Thị Yên	Vi	06/08/2007	KD13H	001056	183	5.0	15
410	1301021342	Đoàn Chiêu	Xuân	20/02/2007	KD13H	001057	216	5.8	15
411	1301021348	Đỗ Hải	Yên	15/01/2007	KD13H	001058	374	6.0	15
412	1001010878	Lê Quang	Toàn	17/03/2004	TC10A	001059	429	4.6	15
413	1301061353	Mai Nguyễn Bảo	An	16/01/2007	KA13A	001060	590	5.2	16
414	1301061354	Nguyễn Quế	Anh	08/11/2007	KA13A	001061	652	7.8	16
415	1301061355	Trương Đàm Quốc	Anh	15/01/2007	KA13A	001062	741	5.8	16
416	1301061357	Trần Nguyễn Ngọc	Ánh	01/10/2007	KA13A	001063	865	9.2	16
417	1301061359	Ngô Linh	Chi	20/11/2007	KA13A	001064	183	6.6	16
418	1301061360	Phạm Ngân	Chi	22/10/2007	KA13A	001065	216	8.8	16
419	1301061363	Bùi Việt	Dũng	18/02/2007	KA13A	001066	374	5.8	16
420	1301061364	Đỗ Quang	Dũng	21/12/2007	KA13A	001067			16
421	1301061367	Hà Thùy	Duyên	13/09/2007	KA13A	001068	590	8.6	16
422	1301061368	Hoàng Nguyệt	Hà	23/08/2007	KA13A	001069	652	5.0	16
423	1301061375	Lê Tuấn	Hùng	24/03/2007	KA13A	001070	741	3.6	16
424	1301061376	Đỗ Lâm Quỳnh	Hương	29/07/2007	KA13A	001071	865	5.0	16
425	1301061377	Phạm Khánh	Huyền	07/09/2007	KA13A	001072	183	6.4	16
426	1301061378	Trần Quốc	Kỳ	19/11/2007	KA13A	001073	216	5.8	16
427	1301061379	Nguyễn Thùy	Linh	05/09/2007	KA13A	001074	374	8.8	16

STT	Mã SV	Họ đệm	tên	Ngày sinh	Lớp	Số BD	Mã đề	Điểm	Ghi chú
428	1301061380	Trần Phương	Linh	30/11/2007	KA13A	001075	429	7.8	16
429	1301061382	Nguyễn Duy	Mạnh	01/11/2007	KA13A	001076	590	4.2	16
430	1301061383	Ngô Quang	Minh	11/12/2007	KA13A	001077	652	5.8	16
431	1301062035	Trịnh Thị Hồng	Ngọc	31/08/2004	KA13A	001078	741	3.8	16
432	1301061661	Dương Thanh	Phúc	15/04/2007	KA13A	001079	865	5.2	16
433	1301061389	Phạm Phú	Tâm	01/04/2005	KA13A	001080	183	5.8	16
434	1301061392	Vũ Hoàng	Thanh	02/09/2000	KA13A	001081	216	8.6	16
435	1301061984	Lê Phương	Thảo	07/12/2007	KA13A	001082	374	7.0	16
436	1301061393	Nguyễn Thị Phương	Thảo	05/08/2007	KA13A	001083	216	4.6	16
437	1301061663	Nguyễn Thị Phương	Thảo	30/03/2007	KA13A	001084	183	6.2	16
438	1301061394	Phạm Phương	Thảo	30/09/2007	KA13A	001085	652	4.2	16
439	1301061395	Hoàng Đình Đức	Thịnh	23/10/2007	KA13A	001086	590	5.4	16
440	1301061664	Đỗ Thị Thu	Thủy	01/09/2007	KA13A	001087	429	6.0	16
441	1301061397	Nguyễn Thị Huyền	Trang	21/04/2007	KA13A	001088	741	6.6	16
442	1001011380	Đào Thị Phương	Thư	13/11/2004	NH10A	001089	865	3.6	16
443	1301061398	Nguyễn Thị Lan	Trang	11/12/2007	KA13A	001090	741	4.6	16
444	1301061399	Vũ Thị Thu	Trang	28/04/2006	KA13A	001091	865	5.0	16
445	1301061400	Dương Vũ Nguyên	Trương	29/11/2007	KA13A	001092	865	7.0	16
446	1301061401	Trần Anh	Tuấn	21/09/2007	KA13A	001093	183	6.2	16
447	1301061402	Phạm Thị Thảo	Vân	15/01/2006	KA13A	001094	216	6.8	16
448	1301061403	Trần Thảo	Vân	15/12/2007	KA13A	001095	741	5.8	16
449	1301061404	Trần Thảo	Vân	24/05/2007	KA13A	001096	183	4.6	16
450	1301061666	Nguyễn Hà	Vi	18/02/2007	KA13A	001097	652	3.4	16
451	1001021023	Nông Hoàng	Nam	18/04/2004	KD10D	001098			16
452	1001020233	Nguyễn Yên	Nhi	28/11/2004	KD10D	001099	216	5.2	16
453	1001020900	Mẫn Thị	Trang	28/05/2004	KD10G	001100	652	2.6	16
454	1001010827	Nguyễn Đức	Minh	23/03/2004	NH10A	001101	374	4.6	16
455	1001010832	Hà Khánh	Nam	25/12/2003	NH10A	001102	429	8.6	16
456	1001010888	Lương Ngọc	Tùng	16/12/2004	NH10A	001103	590	5.6	16
457	1001030682	Nguyễn Tiên	Sỹ	23/11/2004	QM10A	001104			16
458	1001030642	Nguyễn Hoài	Ngọc	09/11/2004	QM10B	001105	590	4.4	16
459	1201031536	Nguyễn Trâm	Anh	09/02/2006	QM12B	001106	183	4.2	16
460	1101030489	Trần Hoàng	Anh	05/08/2001	QT11B	001107	374	3.8	16
461	1101031165	Lê Thành	Đạt	26/02/2004	QT11B	001108	429	5.2	16
462	1301081668	Bùi Quang	Anh	12/06/2007	TM13A	001109	590	8.6	17
463	1301081669	Đỗ Quỳnh	Anh	06/09/2007	TM13A	001110	652	7.8	17
464	1301080576	Dương Hà	Anh	11/12/2007	TM13A	001111	374	3.2	17
465	1301081670	Dương Quỳnh	Anh	13/11/2007	TM13A	001112	429	7.8	17
466	1301080577	La Thị Ngọc	Anh	14/11/2007	TM13A	001113	429	2.6	17
467	1301080578	Lê Phan	Anh	28/08/2007	TM13A	001114	374	4.2	17
468	1301080579	Lê Thị Phương	Anh	11/02/2007	TM13A	001115	590	8.8	17
469	1301080580	Lưu Kỳ	Anh	05/12/2007	TM13A	001116	216	4.8	17
470	1301081671	Nguyễn Đức	Anh	18/06/2007	TM13A	001117	741	4.4	17
471	1301080581	Nguyễn Kiều	Anh	20/07/2006	TM13A	001118	865	6.0	17
472	1301080583	Nguyễn Thị Quỳnh	Anh	13/12/2007	TM13A	001119	183	8.0	17
473	1301080585	Phạm Vàng	Anh	25/09/2007	TM13A	001120	652	4.4	17
474	1301080587	Cao Hồng	Ánh	08/02/2007	TM13A	001121	216	6.2	17
475	1301081675	Khuông Ngọc	Bích	15/09/2007	TM13A	001122	183	7.2	17

STT	Mã SV	Họ đệm	tên	Ngày sinh	Lớp	Số BD	Mã đề	Điểm	Ghi chú
476	1301080588	Tạ Thanh	Bình	25/10/2007	TM13A	001123	741	4.0	17
477	1301080589	Đặng Quỳnh	Chân	23/08/2007	TM13A	001124	865	5.4	17
478	1301080591	Phạm Anh	Đào	11/03/2007	TM13A	001125	183	4.0	17
479	1301080592	Nguyễn Ngọc	Diệp	05/04/2007	TM13A	001126	216	0	17(BB)
480	1301080593	Lý Thị	Diệu	15/03/2003	TM13A	001127	374	3.0	17 (BB50%)
481	1301081680	Phạm Tiên	Dũng	19/11/2007	TM13A	001128	429	6.6	17
482	1301081682	Lê Thị	Duyên	11/10/2007	TM13A	001129	590	8.0	17
483	1301081684	Vũ Như	Gắm	24/08/2007	TM13A	001130	652	8.8	17
484	1301080599	Nguyễn Hoàng	Giang	10/12/2007	TM13A	001131	741	4.0	17
485	1301080601	Trần Thị Hương	Giang	22/05/2007	TM13A	001132	865	6.2	17
486	1301080603	Lương Ngọc	Hân	30/01/2007	TM13A	001133	183	3.6	17
487	1301080604	Vũ Thị Thu	Hiền	22/07/2007	TM13A	001134	216	5.8	17
488	1301080605	Nguyễn Đức	Hiếu	29/12/2007	TM13A	001135	374	4.0	17
489	1301080606	Trần Đình	Hiếu	11/09/2007	TM13A	001136	429	4.2	17
490	1301080607	Nguyễn Ngọc	Hoa	01/04/2006	TM13A	001137	590	8.8	17
491	1301081686	Phan Thị Mai	Hương	04/08/2007	TM13A	001138	652	6.8	17
492	1301080610	Nguyễn Thị Thu	Hường	04/09/2007	TM13A	001139	741	6.8	17
493	1301080613	Nguyễn Thiên	Khải	15/12/2007	TM13A	001140	865	4.8	17
494	1301081690	Trần Đăng	Khoa	19/10/2007	TM13A	001141			17
495	1301080614	Khổng Quang	Khuyến	22/09/2007	TM13A	001142	183	7.0	17
496	1301080615	Nghiêm Xuân	Kiên	11/12/2007	TM13A	001143			17
497	1301080616	Đỗ Anh	Kiệt	14/08/2007	TM13A	001144	216	4.0	17
498	1301081691	Bùi Thị Ngọc	Linh	17/09/2007	TM13A	001145	374	6.4	17
499	1301081692	Đỗ Phương	Linh	07/08/2007	TM13A	001146	429	3.6	17
500	1301081694	Hoàng Khánh	Linh	08/08/2007	TM13A	001147	590	3.8	17
501	1301080618	Lê Khánh	Linh	23/05/2007	TM13A	001148	652	6.0	17
502	1301080619	Ngô Trần Khánh	Linh	08/10/2007	TM13A	001149	741	6.2	17
503	1301081695	Nguyễn Thị Diệu	Linh	03/11/2006	TM13A	001150	865	4.6	17
504	1301080621	Nguyễn Thị Khánh	Linh	30/04/2007	TM13A	001151	183	6.8	17
505	1301080622	Phan Thị Khánh	Linh	15/08/2007	TM13A	001152	216	5.2	17
506	1301080623	Trần Diệu	Linh	07/12/2007	TM13A	001153	183	5.6	17
507	1301080624	Trịnh Thị Hoài	Linh	09/06/2007	TM13A	001154	216	6.8	17
508	1301080628	Đỗ Xuân	Mai	13/07/2007	TM13A	001155	374	8.0	17
509	1301081565	Lê Duy	Mạnh	14/10/2007	TM13A	001156	429	4.0	17
510	1301080632	Nguyễn Trọng	Minh	22/10/2007	TM13A	001157			17
511	1301081567	Trần Phi Thiên	Minh	02/10/2007	TM13A	001158	865	8.4	17
512	1301080634	Ngô Thành	Nam	30/08/2007	TM13A	001159	741	5.4	17
513	1301081701	Đỗ Thị Yên	Ngọc	10/11/2007	TM13A	001160	652	7.6	17
514	1301080636	Nguyễn Thị Ánh	Ngọc	27/10/2007	TM13A	001161	590	4.0	17
515	1301080637	Trần Bích	Ngọc	10/10/2007	TM13A	001162	429	7.0	17
516	1301080639	Đỗ Ánh	Nguyệt	02/07/2007	TM13A	001163	374	7.8	17
517	1301080641	Đỗ Phương	Nhi	05/08/2007	TM13A	001164	216	5.6	17
518	1301081704	Đỗ Yên	Nhi	23/10/2007	TM13A	001165	183	3.2	17
519	1301080642	Trần Tuyết	Nhung	17/10/2007	TM13A	001166	183	5.6	17
520	1301080643	Lê Nguyễn Kiều	Oanh	27/05/2007	TM13A	001167	865	5.8	17
521	1301080644	Đặng Trường	Phúc	27/04/2005	TM13A	001168	652	7.8	17
522	1301080645	Đoàn Thị Thu	Phương	05/01/2007	TM13A	001169	590	5.8	17
523	1301080646	Nguyễn Mai	Phương	02/11/2007	TM13A	001170	652	4.6	17

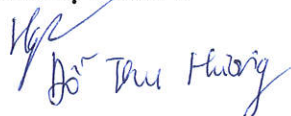
STT	Mã SV	Họ đệm	tên	Ngày sinh	Lớp	Số BD	Mã đề	Điểm	Ghi chú
524	1301081707	Nguyễn Thảo	Phuong	17/03/2007	TM13A	001171	590	9.0	17
525	1301080647	Nguyễn Thị	Phuong	31/10/2007	TM13A	001172	374	9.4	17
526	1301081708	Văn Thị Thu	Phuong	18/01/2007	TM13A	001173	216	4.8	17
527	1301081709	Trịnh Văn	Quyền	27/10/2004	TM13A	001174	374	4.8	17
528	1301080649	Nguyễn Hương	Quỳnh	26/05/2007	TM13A	001175	216	5.0	17
529	1301080651	Trần Mai	Thanh	15/02/2007	TM13A	001176	865	9.0	17
530	1301080652	Phạm Nguyễn Phuong	Thảo	16/02/2007	TM13A	001177	741	8.4	17
531	1301080653	Phạm Thị Thanh	Thảo	01/10/2007	TM13A	001178	183	5.6	17
532	1301081712	Trương Thị Phuong	Thảo	08/07/2007	TM13A	001179	429	8.4	17
533	1301080655	Hoàng Anh	Thơ	27/08/2007	TM13A	001180	741	4.0	17
534	1301080656	Lê Phuong	Thu	19/10/2007	TM13A	001181	183	7.0	17
535	1301081714	Lưu Thị Kim	Thư	29/11/2007	TM13A	001182	216	6.4	17
536	1301080658	Vũ Minh	Thư	12/02/2007	TM13A	001183	374	6.8	17
537	1301080661	Nguyễn Thị Hương	Trà	27/03/2007	TM13A	001184	429	8.6	17
538	1301080662	Đoàn Thị Hương	Trang	19/07/2007	TM13A	001185	590	5.0	17
539	1301080665	Nguyễn Thị Huyền	Trang	02/11/2007	TM13A	001186	652	8.6	17
540	1301081715	Nguyễn Thị Huyền	Trang	07/11/2007	TM13A	001187	741	7.2	17
541	1301081716	Nguyễn Thị Kiều	Trang	28/03/2007	TM13A	001188	865	6.8	17
542	1301081719	Lương Thảo	Vân	10/11/2007	TM13A	001189	183	4.4	17
543	1301080667	Ngô Thị	Vân	13/01/2007	TM13A	001190	216	6.6	17
544	1301080671	Tô Khánh	Vy	18/05/2007	TM13A	001191	374	9.0	17
545	901020908	Kim Phuong	Hoài	13/10/2003	KD9E	001192	429	3.2	18
546	1301070003	Nguyễn Lê Vi	Anh	23/05/2007	QL13A	001193	590	7.0	18
547	1301070006	Nguyễn Việt	Anh	17/01/2007	QL13A	001194	652	8.4	18
548	1301070007	Trần Thị Mai	Anh	01/03/2007	QL13A	001195	741	4.4	18
549	1301070008	Bì Phuong Ngọc	Ánh	17/12/2007	QL13A	001196	865	7.6	18
550	1301070010	Nguyễn Trần	Bách	19/04/2007	QL13A	001197	183	5.6	18
551	1301070012	Bùi Thị Thanh	Chính	13/09/2007	QL13A	001198	216	6.8	18
552	1301070013	Lê Đình	Đại	25/08/2007	QL13A	001199	374	5.0	18
553	1301070014	Trần Hải	Đặng	01/12/2007	QL13A	001200	429	9.4	18
554	1301070016	Từ Minh	Đức	10/03/2007	QL13A	001201	590	9.6	18
555	1301070017	Nguyễn Thùy	Dương	21/09/2007	QL13A	001202	652	9.6	18
556	1301070018	Đào Ngọc	Duy	22/08/2007	QL13A	001203	741	7.0	18
557	1301070019	Nguyễn Thị	Duyên	13/02/2007	QL13A	001204	865	7.6	18
558	1301070020	Lê Thu	Giang	28/09/2007	QL13A	001205	183	7.2	18
559	1301070023	Nguyễn Văn	Hai	11/07/2007	QL13A	001206	216	7.6	18
560	1301070024	Nguyễn Thị Diệu	Hằng	04/02/2007	QL13A	001207	374	5.6	18
561	1301070025	Đinh Thị Hồng	Hào	17/12/2007	QL13A	001208	429	7.4	18
562	1301070026	Lưu Đình	Hoà	06/06/2007	QL13A	001209	590	7.8	18
563	1301070027	Đinh Thu	Hoài	01/08/2007	QL13A	001210	652	4.8	18
564	1301070028	Nguyễn Vũ	Hoàng	28/08/2007	QL13A	001211			18
565	1301070029	Nguyễn Quang	Hùng	05/06/2007	QL13A	001212	865	9.4	18
566	1301070030	Đào Danh Phúc	Hưng	27/09/2007	QL13A	001213	183	5.2	18
567	1301070032	Nguyễn Quỳnh	Hương	17/04/2007	QL13A	001214	741	6.0	18
568	1301070034	Nguyễn Quang	Huy	25/04/2007	QL13A	001215	374	6.2	18
569	1301070036	Đỗ Thị Thanh	Huyền	29/10/2007	QL13A	001216	216	9.0	18
570	1301070037	Ong Diệu	Huyền	22/09/2007	QL13A	001217	183	8.6	18
571	1301070038	Đỗ Duy	Khải	03/12/2007	QL13A	001218	865	8.6	18

STT	Mã SV	Họ đệm	tên	Ngày sinh	Lớp	Số BD	Mã đề	Điểm	Ghi chú
572	1301070039	Nguyễn Tuấn	Kiệt	10/09/2007	QL13A	001219	741	6.2	18
573	1301070042	Nguyễn Vũ Mai	Linh	29/10/2007	QL13A	001220	216	7.6	18
574	1301070043	Vũ Bùi Khánh	Linh	31/07/2007	QL13A	001221	183	8.0	18
575	1301070045	Phạm Vũ	Long	12/12/2007	QL13A	001222	429	7.4	18
576	1301070047	Nguyễn Hoàng Ánh	Ly	21/11/2007	QL13A	001223	590	8.6	18
577	1301070048	Phạm Tiến	Mạnh	17/07/2007	QL13A	001224	865	1.2	18
578	1301070049	Phạm Tuấn	Minh	23/02/2007	QL13A	001225	374	5.2	18
579	1301070050	Triệu Nguyễn Trà	My	15/02/2007	QL13A	001226	652	6.6	18
580	1301070051	Vũ Hoài	Ngân	19/10/2007	QL13A	001227	590	7.2	18
581	1301070053	Bùi Thị	Nguyệt	26/02/2007	QL13A	001228	429	7.0	18
582	1301070054	Lê Yên	Nhi	21/12/2007	QL13A	001229	741	6.6	18
583	1301070055	Nguyễn Hoa	Nhi	01/06/2007	QL13A	001230	652	5.6	18
584	1301070056	Nguyễn Hữu	Phúc	26/11/2007	QL13A	001231	741	3.0	18
585	1301070058	Vy Đức	Quân	15/12/2007	QL13A	001232	652	8.6	18
586	1301070059	Đào Xuân	Quỳnh	16/02/2007	QL13A	001233	590	7.6	18
587	1301070060	Vũ Thế	Son	15/06/2007	QL13A	001234	429	9.6	18
588	1301070061	Đặng Nhật	Tân	28/07/2007	QL13A	001235	374	4.4	18
589	1301070064	Lê Ngọc	Thảo	09/12/2007	QL13A	001236	652	9.2	18
590	1301070065	Nguyễn Thanh	Thảo	30/07/2007	QL13A	001237	590	7.4	18
591	1301070066	Nguyễn Thị Anh	Thu	04/02/2007	QL13A	001238	865	5.0	18
592	1301070068	Nguyễn Anh	Thư	06/09/2007	QL13A	001239	183	5.2	18
593	1301070069	Lê Thị Minh	Thuận	02/07/2007	QL13A	001240	429	5.8	18
594	1301070070	Nguyễn Bảo	Thương	25/08/2007	QL13A	001241	741	5.0	18
595	1301070071	Trần Xuân	Thủy	02/07/2006	QL13A	001242	216	6.0	18
596	1301070073	Nguyễn Thu	Trà	21/10/2007	QL13A	001243	183	3.4	18
597	1301070074	Nguyễn Quỳnh	Trang	09/01/2007	QL13A	001244	865	7.8	18
598	1301070075	Vũ Hiền	Trang	12/09/2007	QL13A	001245	374	8.8	18
599	1301070076	Phạm Hùng	Tráng	15/05/2007	QL13A	001246	216	3.0	18
600	1301070077	Phan Ngọc Như	Tuyền	13/07/2007	QL13A	001247	374	6.6	18
601	1301070079	Đình Tường	Vy	20/09/2007	QL13A	001248	216	6.0	18
602	1001010802	Nguyễn Tùng	Lâm	12/03/2004	TC10B	001249	183	5.4	18

Tổng số bài thi: 580

Hưng Yên. Ngày 21 tháng 5 năm 2026

Cán Bộ Chấm 1

  
Đỗ Thu Hương

Cán bộ chấm 2

  
Đỗ Việt Hùng